

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 16/2024/CBTT– VFS
V/v: CBTT Báo cáo thường niên 2024

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK**

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
Sở Giao dịch Chứng Khoán Việt Nam;
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt – Mã số thành viên 094.

Địa chỉ: Lầu 1, Số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 6 255 6586 - Fax: (028) 6 255 6580

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng- Phó Tổng Giám Đốc

Địa chỉ: Lầu 1, Số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 6 255 6586 - fax: (028) 6 255 6580

Loại thông tin công bố: Định kỳ Bất thường Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố (*):

Báo cáo thường niên năm 2024.

Thông tin này được công bố đồng thời trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 18/03/2025 tại đường dẫn: <https://www.vfs.com.vn/danh-muc-bao-cao/bao-cao-thuong-nien>

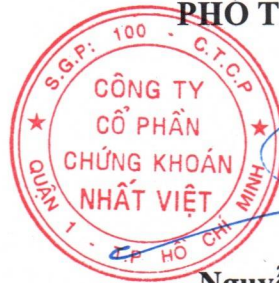
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2024

**Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)**

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thu Hằng



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

DẤU CHẤM CAO

2024

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	THÔNG ĐIỆP	Thông điệp của Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị	04	04 - 07
		Thông điệp của Tổng Giám đốc	06	
I	TỔNG QUAN VỀ VFS	Thông tin về VFS	10	10 - 25
		Quá trình hình thành và phát triển	12	
		Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	14	
		Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	16	
		Định hướng phát triển	20	
		Các rủi ro	24	
II	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024 VÀ BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	Tổ chức và nhân sự	28	28 - 45
		Điều kiện kinh doanh năm 2024	32	
		Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	34	
		Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án lớn	38	
		Tình hình tài chính	38	
		Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	40	
		Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội	42	
		Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc	44	
III	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty	48	
		Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của ban tổng giám đốc công ty	48	
		Các kế hoạch, định hướng của hội đồng quản trị	49	
IV	QUẢN TRỊ CÔNG TY	Hội Đồng Quản Trị	52	52 - 59
		Ban Kiểm soát/ Ủy Ban Kiểm toán	54	
		Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát	56	
V	BÁO CÁO TÀI CHÍNH	Báo cáo kiểm toán độc lập	62	62 - 63
		Báo cáo tài chính được kiểm toán	63	

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



“

Lấy công nghệ làm năng lực cốt lõi, xây dựng nguồn nhân lực tinh, tổ chức bộ máy gọn, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số toàn diện, toàn trình trong quản lý và vận hành kinh doanh.

Kính gửi: Quý cổ đông, Quý khách hàng và các đối tác kính mến,

Năm 2024 đã khép lại, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong hành trình phát triển của VFS. Chúng ta đã cùng nhau vượt qua những thử thách đầy khó khăn biến động của thị trường tài chính và cũng chính trong những thử thách ấy, VFS đã khẳng định sự đoàn kết, nỗ lực không ngừng của toàn thể đội ngũ VFS cùng sự tin tưởng, đồng hành của các Quý cổ đông, đối tác. Kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2024 đạt 125,17 tỷ đồng, vượt kế hoạch và duy trì tốc độ tăng cao trên 46% (Năm 2023, mức tăng trưởng này đạt 36%).

Trên nền tảng đã xây dựng, năm 2024 VFS không chỉ cải tiến mà thực hiện các bước chuyển dịch cơ bản, bắt đầu cho một giai đoạn mới. Mô hình quản trị được chuyển đổi, áp dụng theo thông lệ quốc tế. Hệ thống Quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ được rà soát và củng cố. Hệ thống phân cấp, phân quyền giữa quản trị và điều hành được xây dựng cùng sự thành lập của các hội đồng chuyên môn, góp phần củng cố việc quản trị minh bạch và hiệu quả. Đặc biệt, việc chuyển đổi số bước đầu được triển khai mạnh mẽ, mở ra những cơ hội phát triển của công ty trong kỷ nguyên công nghệ.

Năm 2025, VFS sẽ tiếp tục đổi mới, sáng tạo, chuyển dịch theo hướng công nghệ là năng lực cốt lõi, không chỉ trong quản lý, điều hành, cải thiện dịch vụ mà còn mang đến những trải nghiệm đột phá cho khách hàng. Chuyển đổi số sẽ được triển khai mạnh mẽ trong toàn bộ tổ chức, tạo động lực làm việc cũng như thúc đẩy kinh doanh. Xây dựng nguồn nhân lực tinh, tổ chức bộ máy gọn, VFS sẽ nâng cao năng lực phục vụ khách hàng, sức cạnh tranh trên thị trường. Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro tiên tiến, hiệu quả sẽ góp phần đưa thương hiệu VFS trở thành biểu tượng của sự tin cậy, sáng tạo và đồng hành bền vững.

Mặc dù phía trước còn nhiều thách thức, nhưng chính những thử thách ấy sẽ là cơ hội để VFS khẳng định giá trị và tầm vóc của mình.

Thay mặt cho Hội đồng Quản trị cùng toàn thể Ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên Công ty, tôi xin cảm ơn sự tin tưởng của Quý vị cổ đông, khách hàng và các đối tác. Chúng tôi cam kết mỗi bước đi của VFS đều hướng tới mục tiêu cao nhất: niềm tin vững bền và giá trị đích thực cho cổ đông, khách hàng, đối tác và cộng đồng.

Trân trọng,

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị

Nghiêm Phương Nhi

THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính thưa các Quý vị cổ đông, khách hàng và đối tác kinh doanh

Năm 2024 đánh dấu một giai đoạn đầy thách thức nhưng cũng không kém phần cơ hội đối với nền kinh tế toàn cầu nói chung và thị trường chứng khoán Việt Nam nói riêng. Những biến động mạnh mẽ từ bối cảnh kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ của các quốc gia lớn, cùng với những điều chỉnh trong chiến lược phát triển của Chính phủ Việt Nam đã tạo ra nhiều tác động đến hoạt động kinh doanh và đầu tư.

Trong năm qua, thị trường chứng khoán thế giới chịu ảnh hưởng lớn từ xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ của các ngân hàng trung ương nhằm kiểm soát lạm phát. Tại Mỹ, Cục Dự trữ Liên bang (Fed) tiếp tục duy trì lãi suất cao, gây áp lực lên dòng vốn đầu tư vào các thị trường mới nổi, trong đó có Việt Nam. Bên cạnh đó, những thay đổi trong chính sách thương mại của Trung Quốc, châu Âu và các nền kinh tế lớn khác cũng đặt ra những thách thức đối với hoạt động xuất nhập khẩu và chuỗi cung ứng toàn cầu.

Ở trong nước, Chính phủ Việt Nam đã triển khai hàng loạt chính sách hỗ trợ nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bao gồm các gói kích thích tài khóa, điều chỉnh chính sách tín dụng và các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp. Đặc biệt, việc Ngân hàng Nhà nước điều chỉnh lãi suất điều hành giúp giảm bớt áp lực chi phí vốn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Chỉ số VN-Index kết thúc năm 2024 ở mức 1.266,78 điểm, tăng 12,1% so với cuối năm 2023 khi kinh tế vĩ mô cho thấy dấu hiệu dần cải thiện.

Trước những biến động này, VFS luôn kiên định với chiến lược phát triển bền vững, tập trung vào việc tối ưu hóa hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và đảm bảo lợi ích lâu dài cho cổ đông. Kết thúc 2024, tổng doanh thu đạt 293,67 tỷ đồng, vượt kế hoạch 4,30% và tăng trưởng 20,10% so với năm 2023. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2024 đạt 125,17 tỷ đồng, vượt kế hoạch 0,84% và tăng 46,13% so với năm trước.

Đặc biệt tháng 05/2024, VFS vinh dự được gọi tên trong hạng mục Top 10 ASEAN AWARD 2024 - Doanh nghiệp tiêu biểu. Đây là giải thưởng trong khuôn khổ Diễn đàn kinh tế ASEAN 2024 với chủ đề "Tăng cường hợp tác phát triển kinh tế ASEAN thịnh vượng" được tổ chức tại Singapore, là sự ghi nhận cho những nỗ lực không ngừng của Công ty nhằm mang đến những sản phẩm & dịch vụ tài chính - chứng khoán vượt trội, lan tỏa thông điệp "sống vừa vặn" mà VFS muốn gửi gắm tới giới trẻ. Tháng 7/2024, VFS hoàn thành nâng cấp Trading 2.0 cập nhật các tính năng tiện ích mới trên các nền tảng giao dịch trực tuyến (Web Trading, App Trading); nhằm gia tăng tối ưu trải nghiệm giao dịch của khách hàng. Đây cũng là thời điểm VFS ra mắt bộ sản phẩm, gồm VFS NEW dành cho khách hàng mới, VFS GROW dành cho khách hàng đầu tư tăng trưởng ổn định, VFS MARGIN+ dành cho khách hàng muốn tối ưu đòn bẩy tài chính, VFS PRO là lựa chọn cho các nhà đầu tư nhiều năm kinh nghiệm. Bên cạnh đó, VFS cũng giới thiệu đội ngũ chuyên gia cao cấp Tư vấn Đầu tư Chứng khoán với nhiều năm kinh nghiệm thực chiến trong ngành. Đây là lợi thế rất lớn dành cho những nhà đầu tư muốn lựa chọn người tư vấn, ít thời gian theo sát thị trường, cần những tư vấn kịp thời để ra quyết định đầu tư hiệu quả

Với sức mạnh của sự đồng lòng, tận tâm và sáng tạo của toàn thể Ban lãnh đạo và nhân viên VFS, chúng tôi sẽ tiếp tục phấn đấu trở thành thương hiệu tư vấn tài chính và chứng khoán uy tín, mang đến giải pháp tài chính linh hoạt, bền vững và đồng hành cùng khách hàng suốt đời.



Thị trường chứng khoán trong nước năm 2025 được dự báo sẽ có gam màu tươi sáng hơn, nhờ những kỳ vọng bứt phá từ các yếu tố mang tính nội lực của Việt Nam tới từ nền kinh tế được dự báo sẽ tiếp tục đà hồi phục tích cực, với giải pháp cải cách, đổi mới của Chính phủ, môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh sẽ tiếp tục được cải thiện, hỗ trợ tích cực cho đà phát triển của doanh nghiệp trong năm tới, khả năng tươi sáng trong việc nâng hạng từ thị trường cận biên lên mới nổi.

Trước những cơ hội lớn của thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2025, bên cạnh những tác động bất lợi từ môi trường kinh doanh không thể tránh khỏi, trên cơ sở những bước tiến đã đạt được năm 2024, Chúng tôi sẽ tiếp tục tận dụng chuyên môn của mình, thích ứng với sự thay đổi của thị trường và tận dụng các cơ hội mới nổi để thúc đẩy tăng trưởng và thịnh vượng. Với sức mạnh của sự đồng lòng, sự tận tâm, trí tuệ và sáng tạo của toàn thể Ban lãnh đạo, cán bộ nhân viên VFS, Chúng tôi sẽ tiếp tục theo đuổi mục tiêu để trở thành thương hiệu tư vấn tài chính và dịch vụ chứng khoán uy tín, tiếp tục vượt bậc hơn vì tương lai, để kiến tạo giá trị bền vững bằng các giải pháp tài chính thông minh linh hoạt và đồng hành trọn đời cùng Khách hàng.

Thay mặt Công ty, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến các cổ đông, nhà đầu tư và đối tác của chúng tôi vì sự ủng hộ và tin tưởng không ngừng nghỉ dành cho VFS.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Tổng Giám đốc VFS

Trần Anh Thắng



CHUYÊN NGHIỆP

TỔNG QUAN VỀ VFS

V THÔNG TIN VỀ VFS

Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt (VFS) chính thức được thành lập và hoạt động theo Giấy phép số 100/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp ngày 13/10/2008. Trải qua hơn 16 năm hoạt động và phát triển, với mục tiêu trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu và có chất lượng dịch vụ tốt tại Việt Nam, Ban lãnh đạo cũng như toàn thể nhân viên VFS đã không ngừng nỗ lực phấn đấu từng bước xây dựng Công ty. Từ một công ty chứng khoán với quy mô vốn ban đầu chỉ có 135 tỷ đồng, VFS đã thu hút được sự quan tâm của các nhà đầu tư và tăng mức vốn điều lệ lên 1.200 tỷ đồng. Cùng với thế mạnh về đội ngũ nhân viên năng động và nhiệt tình, được đào tạo cơ bản, có kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và chứng khoán, VFS luôn nỗ lực cung cấp những dịch vụ, giải pháp tài chính tốt nhất cho Khách hàng và trở thành người bạn đồng hành đáng tin cậy với mỗi thành công của Khách hàng.



Tên doanh nghiệp	Tên tiếng anh	
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT	VIET FIRST SECURITIES CORPORATION	
Tên viết tắt	Logo	
VFS		
Giấy phép thành lập và hoạt động	Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	
Số 100/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 13/10/2008 và các giấy phép điều chỉnh.	Số 0306081775 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 13/10/2008, thay đổi lần thứ 07 ngày 11/01/2024.	
Người đại diện pháp luật	Mã cổ phiếu	Sàn niêm yết
ÔNG TRẦN ANH THẮNG - TỔNG GIÁM ĐỐC	VFS	HNX <small>(Ngày niêm yết có hiệu lực: 26/06/2023)</small>
Trụ sở chính		
Lầu 1, Số 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.	https://www.vfs.com.vn/	
028 6255 6586	028 6255 6580	

Vốn điều lệ **1.200.000.000.000 VNĐ**
(Một nghìn hai trăm tỷ) đồng

Vốn chủ sở hữu **1.590.886.061.555 VNĐ**
(Một nghìn năm trăm chín mươi tỷ tám trăm tám mươi sáu triệu không trăm sáu mươi nghìn năm trăm năm mươi lăm) đồng.

V QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



2008

Tháng 10/2008, VFS được thành lập với số vốn điều lệ ban đầu là 135 tỷ đồng. Trụ sở chính đặt tại Số 1 đường Phạm Viêt Chánh, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 01, TP. Hồ Chí Minh.



2018

Tháng 10/2018, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 200 tỷ đồng.



2019

Tháng 10/2019, VFS thực hiện tăng vốn điều lệ lần hai lên 410 tỷ đồng.



2017

Tháng 09/2017, Thành lập Chi nhánh Hà Nội tại Lầu 9B, Tòa nhà Sentinel Place (nay là Leadvisors Place), 41A Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.



2018

Tháng 11/2018, Công ty chuyển trụ sở về địa chỉ Lầu 1, số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP Hồ Chí Minh để thuận tiện hơn trong việc giao dịch với các đối tác và nhà đầu tư.



2020

Tháng 04/2020, VFS trở thành công ty đại chúng. Ngày 01/07/2020, 41.000.000 (Bốn mươi một triệu) cổ phiếu VFS chính thức đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.



2021

Tháng 10/2021, VFS tăng vốn điều lệ lần thứ ba lên 802,50 tỷ đồng và được chấp thuận theo Giấy phép Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 101/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 05/11/2021.



2022

Tháng 09/2022, Chi nhánh Hà Nội của Công ty được chuyển đến địa điểm mới: Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.



2023

Ngày 26/06/2023, VFS nhận được quyết định chấp thuận niêm yết tại HNX theo quyết định số 627/QĐ-SGDHN. Ngày giao dịch đầu tiên của 80.250.000 cổ phiếu VFS tại sàn HNX là 24/07/2023.



2023

Tháng 08/2023, VFS tăng vốn điều lệ từ 802,5 tỷ đồng lên 1.200 tỷ đồng và được chấp thuận theo Giấy phép Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 75/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 26/09/2023; Giấy CNĐKDN số 0306081775 đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 11/01/2024.

V NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

01. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH



Môi giới chứng khoán

► VFS luôn hướng đến mục tiêu phục vụ vì lợi ích của Khách hàng, VFS hiểu rõ mỗi cá nhân là một câu chuyện, một nhu cầu, một kỳ vọng, từ đó cung cấp giải pháp tài chính hiệu quả, phù hợp với giá trị thật và bền vững.

► Sở hữu đội ngũ chuyên viên môi giới được đào tạo nâng cao về khả năng phân tích cơ bản, ứng dụng hiệu quả phân tích kỹ thuật trong giao dịch chứng khoán kết hợp với hệ thống công nghệ hiện đại, VFS đã và đang hỗ trợ hiệu quả cho Khách hàng trong việc mua/bán các loại chứng khoán, không chỉ mang lại kết quả tốt nhất mà còn là sự hài lòng tối đa cho Khách hàng.



Tư vấn đầu tư chứng khoán

► Danh mục đầu tư đa dạng: cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ... niêm yết và chưa niêm yết thuộc nhiều quy mô, lĩnh vực, ngành nghề khác nhau.

► Đội ngũ chuyên viên môi giới, tư vấn đầu tư chứng khoán tại VFS được đào tạo chuyên nghiệp, tận tâm, hỗ trợ tích cực và hiệu quả cho việc đầu tư của Khách hàng.



Tự doanh chứng khoán

► Danh mục đầu tư dài hạn: tập trung vào các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh tốt, có nền tảng vững chắc, có thể tham gia đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển bền vững.

► Danh mục đầu tư ngắn hạn: được đầu tư theo xu hướng thị trường chung và tập trung quản trị rủi ro



Tư vấn tài chính doanh nghiệp

► VFS cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp tổng thể với đa dạng các giải pháp mang tính thực tiễn cao và điều chỉnh linh hoạt phù hợp với từng doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp lập kế hoạch tài chính trong ngắn, trung và dài hạn để giúp doanh nghiệp chủ động trong việc xác định nhu cầu vốn, quản lý dòng tiền và đưa ra các quyết định tài chính và đầu tư đúng đắn.

► Dịch vụ tư vấn đa dạng, bao gồm: Tư vấn, đại lý phát hành cổ phiếu (riêng lẻ, ra công chúng), phát hành trái phiếu, tư vấn niêm yết, tư vấn cổ phần hóa, tư vấn chuyển đổi hình thức doanh nghiệp, tư vấn thoái vốn và bán đấu giá cổ phần, tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp, tư vấn mua bán, sáp nhập, tư vấn khác (tổ chức Đại hội đồng cổ đông, công bố thông tin, lập báo cáo thường niên, đăng ký công ty đại chúng, đăng ký giao dịch, quản lý cổ đông, huy động vốn...).



Bảo lãnh phát hành chứng khoán

► Bảo lãnh với cam kết chắc chắn, bảo lãnh với cố gắng cao nhất... cho nhiều loại chứng khoán khác nhau như cổ phiếu, trái phiếu...



02. ĐỊA BÀN KINH DOANH

Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt

🏠 Trụ sở chính
Lầu 1, số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. HCM

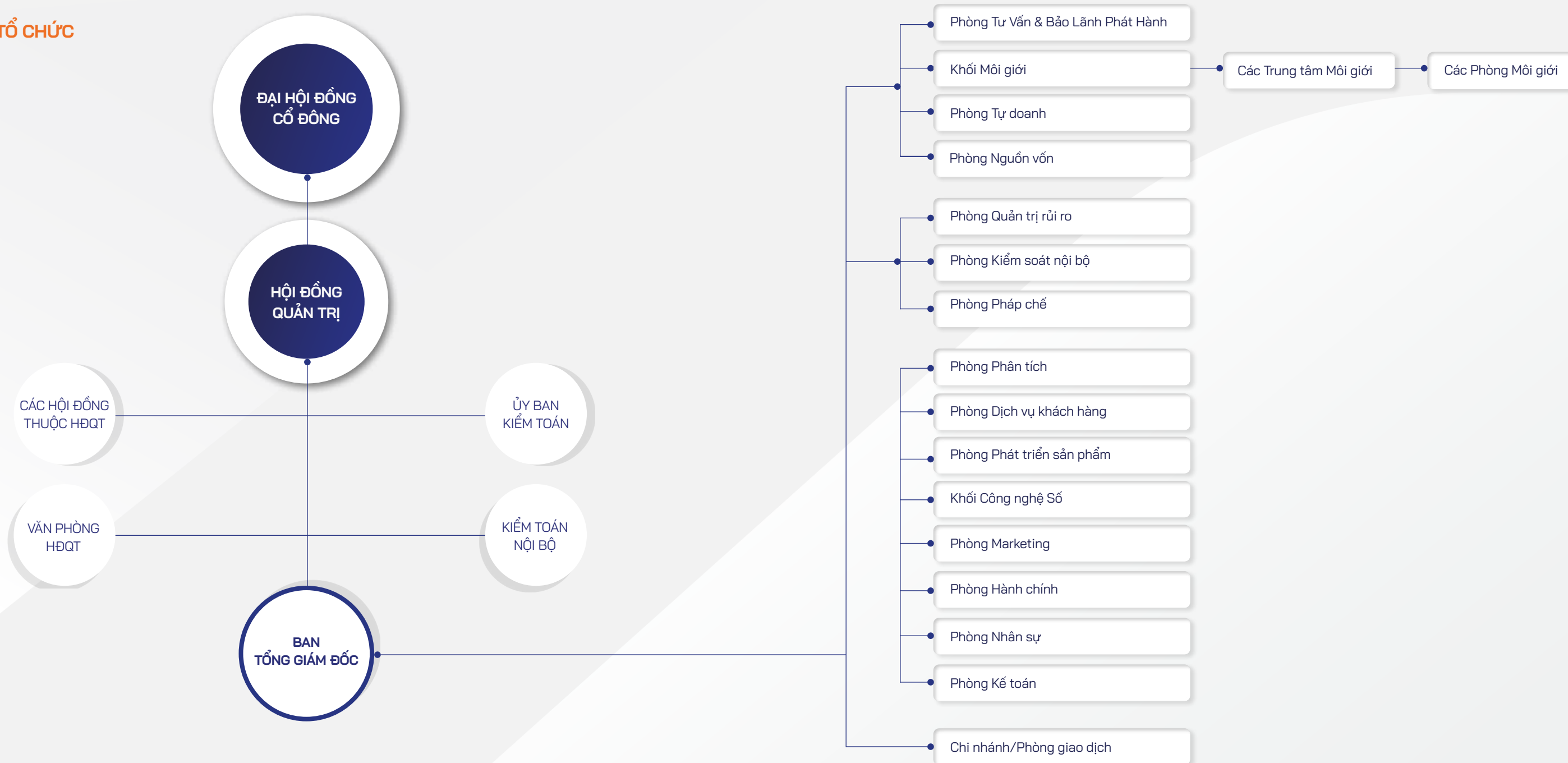
📍 Chi nhánh Hà Nội
Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

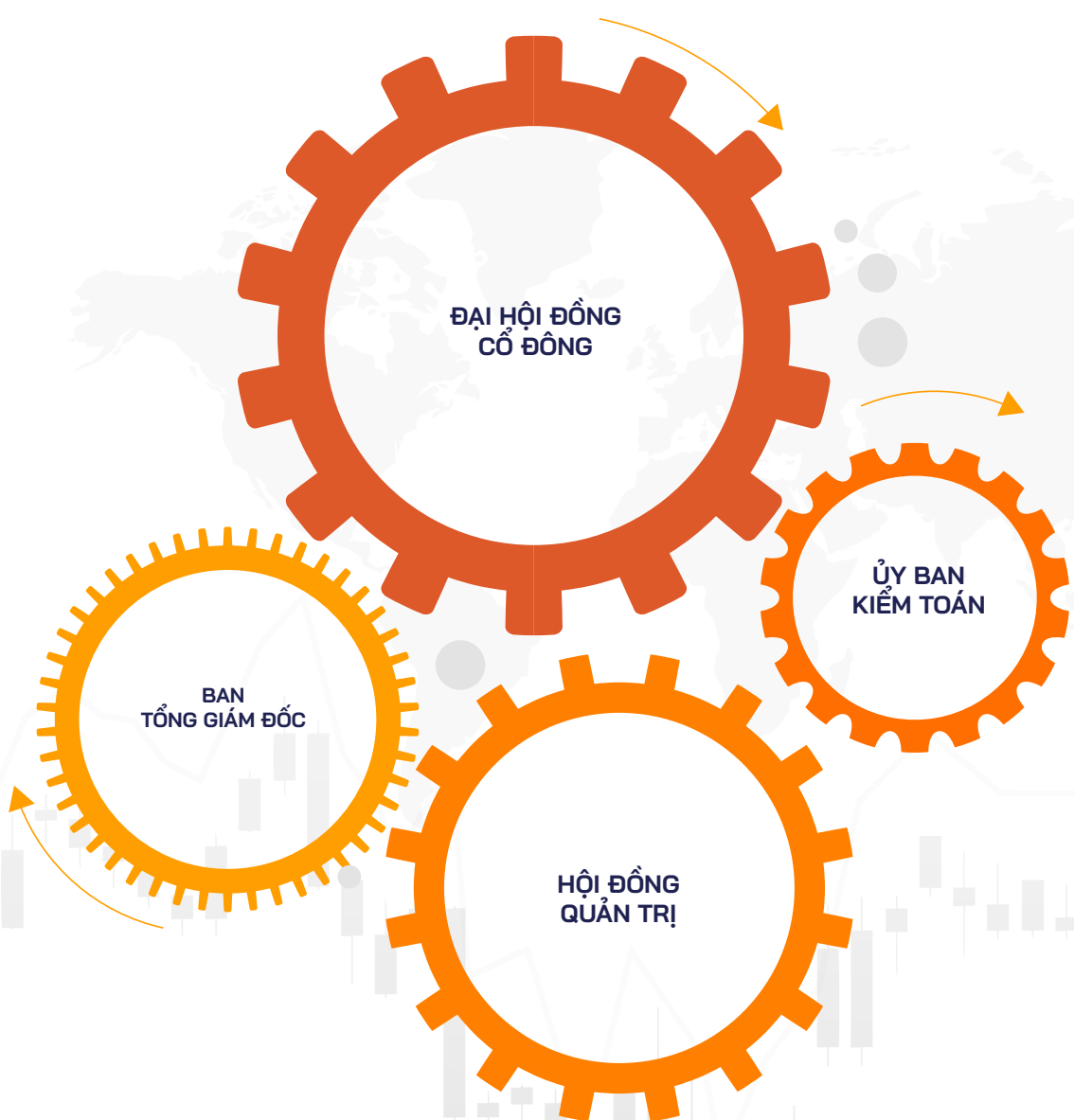
0.1 MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng Giám đốc (TGD) và Ủy ban kiểm toán (UBKT) thuộc Hội đồng quản trị

02. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



03. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông của Công ty, có các quyền và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông có thể uỷ quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- HĐQT là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

ỦY BAN KIỂM TOÁN

- UBKT là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị. UBKT phụ trách các vấn đề về quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ, với nhiệm vụ chính như rà soát, tư vấn cho HĐQT các chính sách, hạn mức rủi ro, chiến lược quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ; đánh giá mức độ tuân thủ, chuẩn mực kế toán, hiệu quả hoạt động quản lý rủi ro, kiểm toán nội bộ của toàn Công ty; báo cáo HĐQT về hoạt động và hiệu quả hoạt động của công tác kiểm toán nội bộ đã thực hiện trong năm; đề xuất phương án khắc phục các tồn tại, hạn chế nhằm hoàn thiện hoạt động kinh doanh của Công ty. Quyền và nghĩa vụ của UBKT theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Tổng Giám đốc công ty là người điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình. Phó Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Tổng Giám đốc ủy quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

04. CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Không có

V ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

TÂM NHÌN & SỨ MỆNH

VFS hướng đến mục tiêu trở thành thương hiệu tư vấn và dịch vụ chứng khoán uy tín bằng sự tận tâm – thấu hiểu và đồng hành trọn đời với Khách hàng.

VFS mong muốn kiến tạo những giá trị bền vững bằng các giải pháp tài chính thông minh, linh hoạt cho các Nhà đầu tư, Cổ đông cũng như Cán bộ nhân viên.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Chúng tôi luôn nỗ lực gìn giữ các giá trị cốt lõi của công ty với 3 phương châm “Tận tâm - Trí tuệ - Sáng tạo” và luôn coi đó là kim chỉ nam trong mọi hoạt động của mình.

Tận tâm

VFS tôn trọng văn hóa kinh doanh tử tế, luôn mang sự chính trực vào trong mỗi quyết định kinh doanh cũng như hoạt động hằng ngày của công ty để mang những giá trị thật và bền vững.

Trí tuệ

Nguyên tắc làm việc của VFS dựa trên nền tảng ứng kiến thức và kinh nghiệm; luôn tìm hỏi, ứng dụng khoa học, công nghệ và cập nhật xu hướng liên tục để gia tăng giá trị cho từng sản phẩm – dịch vụ, với tiêu chí tiên phong và tốt hơn nữa, vượt qua cả sự kỳ vọng.

Sáng tạo

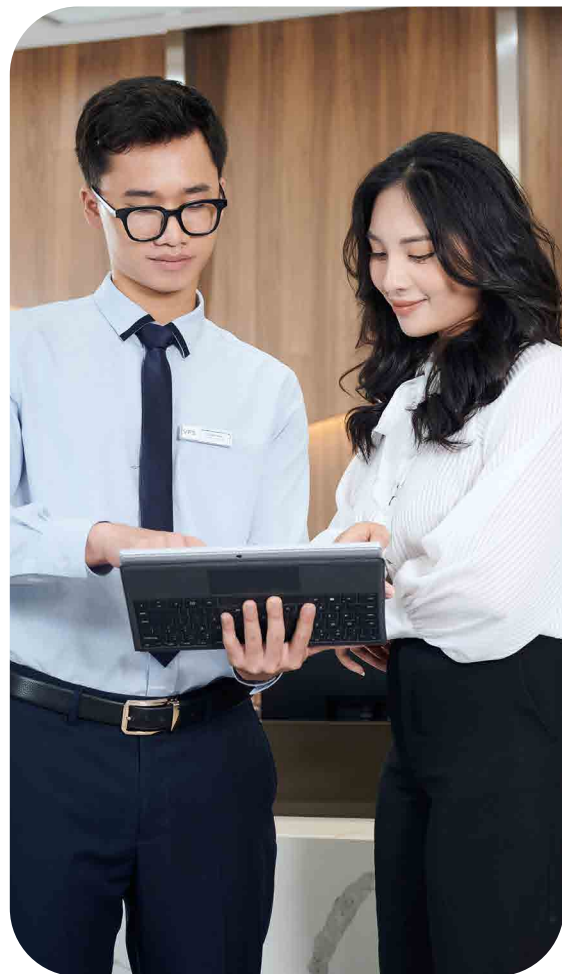
Luôn đổi mới tư duy trong cách nghĩ, cách làm, tạo sự mới mẻ và khác biệt để hoàn thiện và thành công trong mọi hoạt động.

- ▶ Tập trung phát triển hệ thống công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh. Đẩy mạnh số hóa và chuyển đổi số để đổi mới và hỗ trợ mô hình kinh doanh: Đầu tư ứng dụng công nghệ nhằm tăng trải nghiệm người dùng, thúc đẩy hỗ trợ kinh doanh; Hoàn thiện công nghệ trong các nghiệp vụ được phép kinh doanh: Giao dịch chứng khoán phái sinh, giao dịch trái phiếu riêng lẻ; Hoàn thiện các chứng năng pháp lý bắt buộc: ID check; nghiên cứu tích hợp và đưa vào hệ thống các ứng dụng, liên kết phù hợp.
- ▶ Tiếp tục mở rộng quy mô về nhân sự, mở rộng mạng lưới hoạt động...;
- ▶ Phát triển đa dạng sản phẩm dịch vụ tập trung xây dựng các sản phẩm tài chính mới;
- ▶ Tập trung đầu tư an toàn và bền vững;
- ▶ Nâng cao công tác kiểm soát, quản trị rủi ro hướng tới hoạt động của Công ty một cách an toàn, hạn chế rủi ro, minh bạch thông tin với các bên liên quan.
- ▶ Mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng): Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt mong muốn đóng góp tích cực chủ động và hiệu quả cho sự phát triển của thị trường tài chính và nền kinh tế Việt Nam; chia sẻ những thành quả phát triển của mình đến với cộng đồng và xã hội thông qua việc cung cấp sản phẩm dịch vụ chất lượng cao, minh bạch trong cung cấp thông tin cho khách hàng, cổ đông của Công ty; đóng góp vào ngân sách nhà nước.

CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

- ▶ Xây dựng con người VFS, nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự. “Tận tâm - Trí tuệ - Sáng tạo” là giá trị cốt lõi, là phương châm mà VFS hướng tới trong quá trình hoạt động của mình, đồng nghĩa với việc VFS luôn lấy con người làm trung tâm, hướng tới xây dựng đội ngũ nhân sự tận tâm, thái độ tích cực, chính trực, am hiểu nghề nghiệp và khách hàng. VFS chú trọng đến đào tạo đội ngũ nhân sự hiện tại, đồng thời thu hút nhân tài nhằm nâng cao chất lượng nhân sự một cách toàn diện. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, đội ngũ nhân sự VFS cũng không ngừng cố gắng, góp phần cho sự phát triển lành mạnh của Thị trường chứng khoán Việt Nam, cho sự an tâm sử dụng dịch vụ của từng Khách hàng tại VFS.
- ▶ Kiên định với sứ mệnh kiến tạo những giá trị bền vững bằng các giải pháp tài chính thông minh, linh hoạt cho các Khách hàng, Nhà đầu tư, Cổ đông cũng như cán bộ nhân viên, VFS không ngừng nỗ lực để cải tiến công nghệ, nỗ lực kết nối Khách hàng/Nhà đầu tư tới những cơ hội đầu tư trên Thị trường chứng khoán, linh hoạt trong việc điều hành sản xuất kinh doanh.
- ▶ Duy trì hiệu quả hoạt động quản trị rủi ro, nhằm đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định của cơ quan quản lý và pháp luật, đồng thời kiểm soát được rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của Công ty... dựa trên nền tảng công nghệ được nâng cấp, cải tiến thường xuyên.
- ▶ Công ty sẽ tiếp tục thực hiện đa dạng các kênh huy động vốn, tăng vốn điều lệ trong thời gian sắp tới để bổ sung nguồn tiền cho hoạt động kinh doanh của Công ty, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao chất lượng phục vụ Khách hàng.



V CÁC RỦI RO

Công ty luôn chú trọng kiểm soát rủi ro có thể phát sinh từ rủi ro thị trường, rủi ro thanh toán, rủi ro thanh khoản, rủi ro pháp lý, rủi ro hoạt động... đảm bảo tuân thủ đúng Chính sách quản trị rủi ro của Công ty đã đề ra để quá trình hoạt động của Công ty được diễn ra thông suốt, an toàn, hiệu quả, không gây ra bất kỳ thiệt hại nào cho Khách hàng và Nhà đầu tư.

01. RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Nhận diện: Rủi ro thị trường là rủi ro phát sinh trong các hoạt động đầu tư, cho vay ký quỹ... của Công ty mà nguyên nhân là do các biến động bất lợi làm giảm giá trị các khoản đầu tư của Công ty, và giảm giá trị tài sản đảm bảo của Khách hàng đối với các khoản cho vay từ đó gây nên những ảnh hưởng bất lợi cho Công ty.

Đo lường: Rủi ro thị trường được xác định bằng cách theo dõi và phân tích thường xuyên trên cơ sở phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Quản trị rủi ro và các phòng nghiệp vụ liên quan như: Phòng Tự doanh, Phòng Dịch vụ khách hàng.

Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện: Công ty thực hiện nhiều biện pháp khác nhau để ngăn ngừa, phát hiện các rủi ro thị trường như:

- ▶ Đối với hoạt động đầu tư cổ phiếu và chứng chỉ quỹ, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp và các công cụ tài chính khác: Công ty thực hiện công tác phân tích, dự báo, theo dõi sát diễn biến thị trường và giá chứng khoán, theo dõi sát sao biến động mặt bằng lãi suất trên thị trường, áp dụng các công cụ đánh giá rủi ro... để thực hiện hoạt động mua/bán phù hợp.
- ▶ Đối với hoạt động gửi tiền tại các ngân hàng, Công ty thường xuyên có trách nhiệm cập nhật mặt bằng lãi suất tiền gửi tại các ngân hàng hàng ngày, cân đối nguồn vốn toàn Công ty một cách hợp lý, đa dạng hóa các ngân hàng và các kỳ hạn tiền gửi nhằm đảm bảo tối đa hóa lợi ích của VFS.
- ▶ Đối với hoạt động cho vay, Công ty phân tích đánh giá danh mục cho vay, xây dựng danh mục tỷ lệ cho vay đối với từng mã chứng khoán, theo dõi sát diễn biến thị trường và giá chứng khoán cho vay, tỷ lệ tài sản đảm bảo cho khoản vay của Khách hàng; xây dựng và tuân quy định về bán giải chấp chứng khoán.

02. RỦI RO THANH TOÁN

Nhận diện: Rủi ro thanh toán là rủi ro phát sinh khi khách hàng, ngân hàng, đối tác không thanh toán, thanh toán không đầy đủ, không kịp thời cho VFS các khoản tiền cho vay, các khoản tiền gửi, các khoản đầu tư công cụ nợ, các khoản đầu tư giấy tờ có giá...

Đo lường: Rủi ro thanh toán được xác định theo từng khách hàng, đối tác và khoản nợ trong quá trình các phòng ban nghiệp vụ như Phòng Dịch vụ khách hàng, Phòng Kế toán phối hợp với Phòng Quản trị rủi ro, Kiểm soát nội bộ và Pháp chế theo dõi, quản lý và đánh giá khách hàng, đối tác, khoản nợ.

Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện: VFS thực hiện nhiều biện pháp khác nhau để ngăn ngừa, phát hiện rủi ro như:

- ▶ Hoạt động cho vay: VFS thực hiện phân loại khách hàng; xây dựng hạn mức cho vay, áp dụng chính sách cho vay phù hợp với độ tín nhiệm, khả năng thanh toán và tài sản ký quỹ của khách hàng; xây dựng danh mục chứng khoán cho vay và tỷ lệ cho vay, tỷ lệ duy trì, tỷ lệ giải chấp phù hợp với quy định pháp luật và quy định Công ty; thực hiện bán giải chấp, gọi bổ sung tài sản đảm bảo và thu hồi nợ kịp thời.
- ▶ Hoạt động đầu tư trái phiếu, đầu tư các giấy tờ có giá khác: VFS thực hiện tuân thủ hạn mức đầu tư theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và tờ trình được HĐQT phê duyệt; đánh giá cẩn thận mức độ tín nhiệm, khả năng thanh toán, tài sản đảm bảo của tổ chức phát hành; xây dựng chính sách cụ thể để xử lý tài sản đảm bảo của tổ chức phát hành trong trường hợp phải đối diện với rủi ro không có khả năng thanh toán.
- ▶ Hoạt động đầu tư cổ phiếu, chứng chỉ quỹ: thực hiện tuân thủ hạn mức đầu tư theo quy định của pháp luật, và VFS quy định, đảm bảo danh mục đầu tư luôn được cập nhật các thông tin liên quan tránh mọi rủi ro có thể phát sinh gây mất khả năng thanh toán cho danh mục đầu tư.
- ▶ Hoạt động gửi tiền, lựa chọn gửi tiền tại các tổ chức tín dụng được các tổ chức xếp hạng đánh giá có độ tín nhiệm cao; ưu tiên đa dạng kỳ hạn gửi và ngân hàng gửi.



03. RỦI RO THANH KHOẢN

Nhận diện: Rủi ro thanh khoản là rủi ro xảy ra khi VFS không thể thanh toán các nghĩa vụ tài chính đến hạn hoặc không thể chuyển đổi kịp thời các loại tài sản thành tiền mặt với giá trị hợp lý trong ngắn hạn. Rủi ro này phát sinh khi Công ty không cân đối được dòng vốn đầu vào và dòng vốn đầu ra của Công ty.

Đo lường: Rủi ro thanh khoản được xác định bằng cách theo dõi và phân tích thường xuyên trên cơ sở phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Quản trị rủi ro và các phòng nghiệp vụ liên quan như Phòng Kế toán.

Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện: VFS thực hiện tăng vốn, đa dạng hóa các kênh huy động vốn, mở rộng số lượng tổ chức tín dụng cho Công ty vay vốn kinh doanh; cân đối hợp lý kỳ hạn các khoản đi vay và cho vay; phân bổ hợp lý nguồn vốn cho các hoạt động; tận dụng tiền gửi nhàn rỗi để tối đa hóa hiệu quả sử dụng nguồn vốn cũng như góp phần ổn định thanh khoản.

04. RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Nhận diện: Rủi ro hoạt động là rủi ro xảy ra do lỗi kỹ thuật, lỗi hệ thống của hệ thống công nghệ thông tin; do quy trình nghiệp vụ và thủ tục không đầy đủ, không cập nhật, không phù hợp; do lỗi của con người thực hiện không đúng hoặc cố tình làm sai; do kiểm soát tài chính và báo cáo chậm trễ, có sai sót; do thiếu vốn kinh doanh và do các nguyên nhân khách quan từ bên ngoài khác; rủi ro về thương hiệu của VFS là những tổn thất, thiệt hại về hình ảnh, thương hiệu của Công ty do sự thay đổi trong quan niệm của khách hàng, đối tác về Công ty.

Đo lường: Rủi ro hoạt động được xác định trong quá trình các Phòng ban liên quan thực hiện rà soát quy trình, quy chế nội bộ và thực tế hoạt động của Công ty; trong quá trình Bộ phận Kiểm toán nội bộ và UBKT đánh giá độc lập hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.

Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện: Công ty đã xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và thành lập Bộ phận Kiểm soát nội bộ. Ngoài ra, Công ty áp dụng các hoạt động để thực hiện giảm thiểu rủi ro này như: ban hành Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp và giám sát việc tuân thủ bộ quy tắc này, và:

- ✔ Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, cập nhật quy chế, quy trình, quy định nội bộ;
- ✔ Tăng cường tự động hóa trong việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ, hạn chế tối đa thao tác thủ công;
- ✔ Nâng cấp các phần mềm bảo mật, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, liên tục với đối tác cung cấp phần mềm để đảm bảo tính ổn định, bảo mật của hệ thống phần mềm giao dịch;
- ✔ Tăng cường cơ chế kiểm tra chéo, giám sát lẫn nhau giữa các bộ phận, cá nhân; tăng cường các hoạt động kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ quy chế, quy trình, quy định nội bộ; xây dựng cơ chế dự phòng để đối phó với các rủi ro phát sinh;
- ✔ Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ; hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy hoạt động; không ngừng xây dựng mối quan hệ tốt với Cổ đông, Khách hàng.

05. RỦI RO PHÁP LÝ

Nhận diện: Rủi ro pháp lý là loại rủi ro phát sinh do Công ty không tuân thủ, tuân thủ không đầy đủ, không đúng các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình hoạt động. VFS chịu sự tác động và chi phối của hệ thống pháp luật trong nước như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan. Việc thay đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động của Công ty. Ngoài ra, VFS cũng được giám sát bởi hệ thống các cơ quan nhà nước bao gồm: Bộ Tài chính, UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (Hose), Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX), Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), Tổng cục thuế... do đó bất kỳ sự thay đổi về mặt chính sách nào xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Đo lường: Rủi ro pháp lý được xác định trong quá trình Phòng Pháp chế phối hợp với các phòng ban liên quan rà soát các quy định pháp lý hiện hành và mới ban hành với thực tế áp dụng tại Công ty.

Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện: Chính sách của VFS là luôn cập nhật kịp thời, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, hướng tới thiệt hại từ rủi ro tuân thủ pháp luật là không đáng kể. Công ty đã thành lập Bộ phận Pháp chế để tư vấn pháp lý cho Ban Điều hành và các bộ phận khác trong Công ty.



CHUYỂN ĐỔI SỐ

**TÌNH HÌNH HỢDKD NĂM 2024
VÀ BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

V TỔ CHỨC & NHÂN SỰ

01. DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH HIỆN TẠI



Ông Trần Anh Thắng
Tổng Giám đốc

Trình độ chuyên môn

Tốt nghiệp Thạc sỹ Tài Chính - Ngân Hàng, ĐH LaTrobe - Australia.

Ngày bổ nhiệm

10/04/2021.

Kinh nghiệm

Hơn 14 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính ngân hàng và chứng khoán.

Ông là thành viên vô cùng quan trọng, giữ vai trò chủ chốt trong đội ngũ Lãnh đạo, đóng góp vào sự tăng trưởng và phát triển bền vững của VFS. Sau hơn 7 năm đồng hành cùng VFS, ông giữ vai trò quyết định trong việc hoạch định chiến lược, đưa ra định hướng phát triển, điều hành hoạt động của Công ty, đưa VFS từ một công ty với vốn điều lệ khiêm tốn 135 tỷ đồng lên 1.200 tỷ đồng.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
6,667%



Bà Nguyễn Thị Thu Hằng
Phó Tổng giám đốc, kiêm Giám đốc CN Hà Nội

Trình độ chuyên môn

Cử nhân kinh tế, thạc sĩ tài chính ngân hàng tại Vương Quốc Anh.

Ngày bổ nhiệm

01/03/2023.

Kinh nghiệm

Hơn 11 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính và chứng khoán.

Bà là thành viên quan trọng trong đội ngũ Lãnh đạo giữ vai trò chủ chốt trong việc cố vấn, quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển kinh doanh của VFS.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
0,167%



Bà Trịnh Thị Lan
Phó Tổng giám đốc

Trình độ chuyên môn

Cử nhân kinh tế.

Ngày bổ nhiệm

18/04/2023.

Kinh nghiệm

Từng đảm nhiệm chức vụ quan trọng trong các doanh nghiệp tài chính, với hơn 17 năm kinh nghiệm trong ngành. Bà giữ vai trò quản lý, phân tích và tư vấn tài chính cho khối khách hàng doanh nghiệp của VFS.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
3,209%



Ông Nguyễn Tài Vinh
Phó Tổng giám đốc

Trình độ chuyên môn

Cử nhân thương mại.

Ngày bổ nhiệm

14/07/2023.

Kinh nghiệm

Hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính - chứng khoán. Ông Vinh từng công tác tại CTCP Chứng khoán SHS, CTCP Chứng khoán SSI, Chứng khoán IRS. Hiện tại Ông giữ vai trò quản lý, phân tích, tư vấn cho khối Khách hàng tổ chức và cá nhân của VFS.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
0,167%



Bà Lê Thị Thùy Dung
Kế toán trưởng

Trình độ chuyên môn

Cử nhân chuyên ngành tài chính kế toán tại trường Đại học kinh tế TP.Hồ Chí Minh.

Ngày bổ nhiệm

01/12/2018.

Kinh nghiệm

Hơn 14 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán và gần 10 năm kinh nghiệm về kế toán trong công ty chứng khoán.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
0,234%

* Những thay đổi trong Ban điều hành: Không phát sinh.

02. SỐ LƯỢNG LAO ĐỘNG VÀ CHÍNH SÁCH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Số lượng lao động

Đội ngũ nhân sự của VFS được tăng dần qua các năm từ 44 nhân sự cuối năm 2020, thì đến cuối năm 2024 tổng số nhân sự của VFS là 121 người. Năm 2024 tỷ lệ nhân sự có trình độ thạc sỹ và đại học chiếm 9,92% và 82,64% trên tổng số nhân sự.

Chính sách cho người lao động

Nhằm ghi nhận những đóng góp, đồng hành của đội ngũ Cán bộ nhân viên, cũng như để khích lệ tinh thần làm việc, tăng cường sự gắn bó đối với Công ty, VFS thực hiện xây dựng chính sách tiền lương, thưởng mang tính cạnh tranh trên thị trường, tạo cho nhân viên có điều kiện được nghỉ phép đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Trải qua 16 năm hoạt động, VFS luôn kiên định và xây dựng ngày một vững chắc nền văn hóa doanh nghiệp hướng đến các giá trị nhân văn, cùng hợp tác phát triển, lan tỏa khát vọng, niềm tin với một tâm thế vững vàng, sẵn sàng đương đầu trước mọi khó khăn, thử thách, làm việc với phương châm "Tận Tâm – Trí Tuệ - Sáng tạo". Văn hóa này giúp VFS từng bước khẳng định được uy tín và vị thế trên Thị trường tài chính, tạo được niềm tin yêu nơi khách hàng, đối tác, nhà đầu tư và cộng đồng xã hội. Bên cạnh đó thu hút được những nhân sự năng lực, nhiệt huyết đến hợp tác và làm việc, lựa chọn VFS là nơi phát triển bản thân, phát triển sự nghiệp và tạo dựng tương lai thịnh vượng, hạnh phúc. Đây là những giá trị và tài sản quý báu mà mọi thành viên của VFS thấm nhuần và cùng gìn giữ, vun đắp để uy tín, danh tiếng và vị thế của VFS ngày càng phát triển, để mỗi người đều cảm thấy tự hào khi là một thành viên của VFS.

Tạo điều kiện cho cán bộ nghiệp vụ tham gia các khóa đào tạo liên quan tới chứng khoán và thị trường chứng khoán, chi trả chi phí đào tạo và thi Chứng chỉ hành nghề chứng khoán.



Y ĐIỀU KIỆN KINH DOANH NĂM 2024

01. TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI THẾ GIỚI

Năm 2024 chứng kiến những biến động mạnh mẽ về bối cảnh kinh tế và địa chính trị toàn cầu. Tăng trưởng kinh tế có cải thiện, nhưng sự phân hóa giữa các khu vực ngày càng rõ rệt. Nền kinh tế Mỹ duy trì sức mạnh trong khi kinh tế châu Âu suy yếu rõ rệt, thêm vào đó, nền kinh tế Trung Quốc tiếp tục hồi phục chậm. Sức mạnh đồng USD gia tăng gây áp lực lên tỷ giá. Trong khi các nền kinh tế phát triển thu hút dòng vốn mạnh mẽ, các nền kinh tế đang phát triển phải đối mặt với sự phục hồi chậm chạp và dòng vốn tháo chạy, trong đó có Việt Nam. Các cuộc xung đột quân sự kéo dài, như Nga - Ukraine và tình

ình căng thẳng tại Trung Đông, tiếp tục gây gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, ảnh hưởng đến giá cả và tăng trưởng kinh tế, cùng với rủi ro lạm phát và nợ công cao ở nhiều nơi. Năm 2024, tình hình kinh tế toàn cầu tiếp tục chu kỳ phục hồi. Lạm phát mặc dù đã hạ nhiệt từ mức 6% năm 2023 xuống còn 4,5%, nhưng tiến trình vẫn còn chậm. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ nhu cầu tiêu dùng yếu, đầu tư đình trệ và sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

02. TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI VIỆT NAM 2024

GDP của Việt Nam năm 2024 đã ghi nhận mức tăng ấn tượng, đạt 7,1%, cao hơn so với mức 5,1% của năm trước và vượt kế hoạch Quốc Hội phê duyệt là 6 – 6,5%, bất chấp kinh tế toàn cầu gặp nhiều biến động và thách thức. Tổng thể dòng tiền trong nền kinh tế vẫn duy trì tăng trưởng để hỗ trợ nền kinh tế theo định hướng của Chính phủ bất chấp một vài cơn gió ngược từ tỷ giá USD/VND làm giảm bớt sự nở rộ. Các thị trường đầu tư, đặc biệt là vàng, tiền điện tử sôi động với giá cao kỷ lục, trong khi bất động sản có chuyển biến tích cực.

Thông qua nhiều dự thảo luật quan trọng với tinh thần cải cách đột phá, tháo gỡ kịp thời “nút thắt” về thể chế như: Luật Đất đai (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Ngân sách nhà nước; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu thầu...

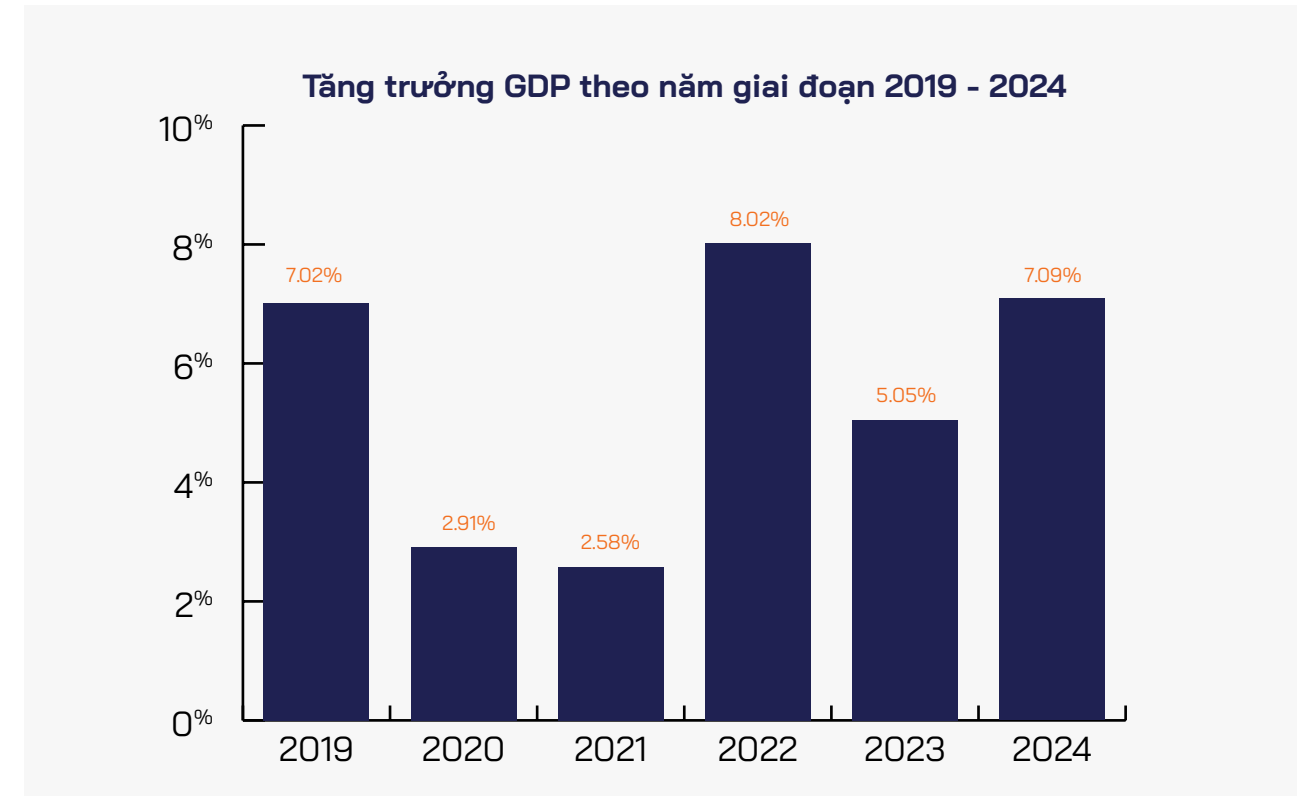
Thay đổi cơ chế điều hành tín dụng và những giải pháp chưa có tiền lệ đối với thị trường vàng. NHNN Triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, hỗ trợ phục hồi và tăng trưởng kinh tế trong năm 2024, tiếp tục duy trì lãi

suất điều hành ở mức thấp trong năm 2024 để định hướng thị trường giảm lãi suất cho vay hỗ trợ doanh nghiệp và người dân. Trong bối cảnh giá vàng biến động mạnh nhất trong lịch sử, NHNN đã đưa ra hàng loạt giải pháp để ổn định thị trường vàng. Với một loạt giải pháp đồng bộ, chênh lệch giá vàng trong nước và thế giới từ chỗ 18 triệu đồng/lượng hiện đã giảm còn hơn 3 triệu đồng/lượng.

Việt Nam vẫn là điểm đến của dòng vốn FDI toàn cầu đang suy giảm và cạnh tranh giữa các quốc gia ngày càng quyết liệt.

Năm 2024, trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đối mặt với những thách thức từ tăng trưởng yếu, rủi ro lạm phát tăng cao, nhu cầu tiêu dùng tại nhiều thị trường lớn sụt giảm, hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam vẫn đạt được con số kỷ lục 783 tỷ USD (vượt hơn 100 tỷ USD so với mức 681 tỷ USD của năm 2023).

Thay đổi cơ chế điều hành tín dụng và những giải pháp chưa có tiền lệ đối với thị trường vàng.



03. TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM 2024

Năm 2024, VN-Index duy trì trạng thái tích lũy trong biên độ rộng quanh vùng 1.180 – 1.300 điểm. Mặc dù khối ngoại liên tiếp bán ròng với tổng giá trị 93 nghìn tỷ đồng nhưng lực cầu tích cực từ khối nhà đầu tư cá nhân trong nước đã cân lại lực bán của khối ngoại, giúp thị trường giữ được hỗ trợ 1.180 điểm. Trong năm, những lần tạo đỉnh, đáy của thị trường đều gắn liền với sự biến động của tỷ giá USD/VND. Thanh khoản thị trường đạt mức cao nhất là 24 nghìn tỷ 1 phiên vào tháng 3 sau đó sụt giảm dần, đến tháng 12 chỉ còn trung bình gần 12 nghìn tỷ 1 phiên (giảm 50% so với tháng 3) cho thấy dòng tiền liên tục bị rút ra khỏi thị trường chứng khoán. Một trong những nguyên nhân chính là do Chính phủ điều chỉnh chính sách tiền tệ hút bớt tiền từ lưu thông nhằm ổn định tỷ giá USD/VND và thị trường vàng. Ngoài ra, tâm lý thận trọng của nhà đầu tư trước những yếu tố bất định của nền kinh tế trong và ngoài nước và hiệu suất sinh lời cao hơn từ những thị trường đầu tư khác như bất động sản, vàng, tiền số ...

cũng là yếu tố thúc đẩy dòng tiền rút khỏi thị trường chứng khoán.

Sau những biến động lớn trong năm 2022 - 2023, thị trường trái phiếu doanh nghiệp ghi nhận sự phục hồi tích cực cả về số lượng và chất lượng trong năm 2024. Theo đó, tính đến ngày 25/12, tổng lượng trái phiếu doanh nghiệp phát hành đạt hơn 455 nghìn tỷ đồng, tăng 32% so với năm 2023.

Thị trường trái phiếu chính phủ chuyên biệt đánh dấu cột mốc 15 năm kể từ ngày khai trương năm 2009. Sau 15 năm, thị trường này đã cho thấy sự phát triển mạnh mẽ, khẳng định vai trò là kênh huy động vốn an toàn, hiệu quả cho ngân sách nhà nước, góp phần quan trọng trong việc tái cơ cấu nợ công, ổn định các cân đối vĩ mô; đồng thời cũng là thị trường tham chiếu về lãi suất cho các thị trường tài chính và hàng hóa của nền kinh tế.

V TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Bảng 1: Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Tổng tài sản	570.460	952.840	1.017.956	1.896.268	3.721.571
Nợ phải trả	12.554	24.557	28.230	425.365	2.130.685
Vốn chủ sở hữu	457.906	928.284	989.727	1.470.903	1.590.886
Vốn điều lệ	410.000	802.500	802.500	1.200.000	1.200.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (cổ phiếu)	41.000.000	80.250.000	80.250.000	120.000.000	120.000.000

Bảng 2: Các chỉ tiêu Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
I. Tổng doanh thu	81.219	135.540	170.621	244.523	293.671
Môi giới	11.426	17.282	25.726	45.291	48.823
Dịch vụ Tài chính	21.659	29.643	34.302	54.933	96.637
Tự doanh	32.155	72.463	85.013	96.187	129.141
Tư vấn tài chính doanh nghiệp	7.271	4.497	2.847	2.025	3.062
Lãi tiền gửi, doanh thu lưu ký và doanh thu khác	8.709	11.656	22.732	46.087	16.008
II. Tổng chi phí	40.923	36.992	91.925	137.368	137.583
III. Lợi nhuận trước thuế TNDN	40.296	98.549	78.696	107.155	156.088
IV. Lợi nhuận sau thuế TNDN	33.940	78.896	62.995	85.656	125.172

Bảng 3: Tình hình thực hiện so với kế hoạch 2024

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2023 thực hiện	% so với kế hoạch	% so với thực hiện 2023
	Thực hiện	Kế hoạch			
I. Tổng doanh thu	293.671	281.577	244.523	104,30%	120,10%
Môi giới	48.823	61.826	45.291	78,97%	107,80%
Dịch vụ tài chính	96.637	146.932	54.933	65,77%	175,92%
Tự doanh	129.141	57.790	96.187	223,47%	134,26%
Tư vấn tài chính doanh nghiệp	3.062	3.600	2.025	85,05%	151,19%
Lãi tiền gửi, doanh thu lưu ký và doanh thu khác	16.008	11.429	46.087	140,07%	34,74%
II. Tổng chi phí	137.583	126.411	137.368	108,84%	100,16%
III. Lợi nhuận trước thuế TNDN	156.088	155.167	107.155	100,59%	145,67%
IV. Lợi nhuận sau thuế TNDN	125.172	124.124	85.656	100,84%	146,13%

Từ một công ty có Tổng tài sản và vốn chủ sở hữu 570,46 và 457,91 tỷ đồng năm 2020, tới năm 2024 các con số này lần lượt là 3.721,57 và 1.590,89 tỷ đồng, quy mô tài sản và vốn chủ sở hữu đều có sự tăng trưởng trong suốt 05 năm qua. Bên cạnh đó tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp của VFS cũng đạt được con số khá ấn tượng. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 với con số khá khiêm tốn là 33,94 tỷ đồng, thì tới năm 2024 đã đạt được con số 125,17 tỷ đồng.

Mặc dù bối cảnh thị trường chứng khoán không quá thuận lợi nhưng VFS vẫn có kết quả kinh doanh khá tích cực. Tổng doanh thu đạt 293,67 tỷ đồng, vượt kế hoạch 4,30% và tăng 20,10% so với năm 2023. Trong đó, mảng tự doanh đóng vai trò động lực tăng trưởng chính, chiếm 43,97% trong tổng doanh thu, tăng 34,26% so với năm trước và vượt kế hoạch 123,47%. Đây là kết quả tương đối tích cực trong bối cảnh diễn biến trên thị trường chứng khoán có nhiều diễn biến bất lợi nhờ việc cơ cấu lại danh mục đầu tư theo hướng tăng hiệu quả và chất lượng danh mục, duy trì tỷ trọng hợp lý từng nhóm tài sản. Doanh thu dịch vụ tài chính đạt 96,64 tỷ đồng, tăng 75,92% so với 2023 và nhưng chỉ hoàn thành 65,77% kế hoạch năm. Mảng môi giới cũng ghi nhận nhiều sự cố gắng trong năm nay khi tăng trưởng 7,80% so với cùng kỳ năm trước và hoàn thành 78,97% so với kế hoạch.

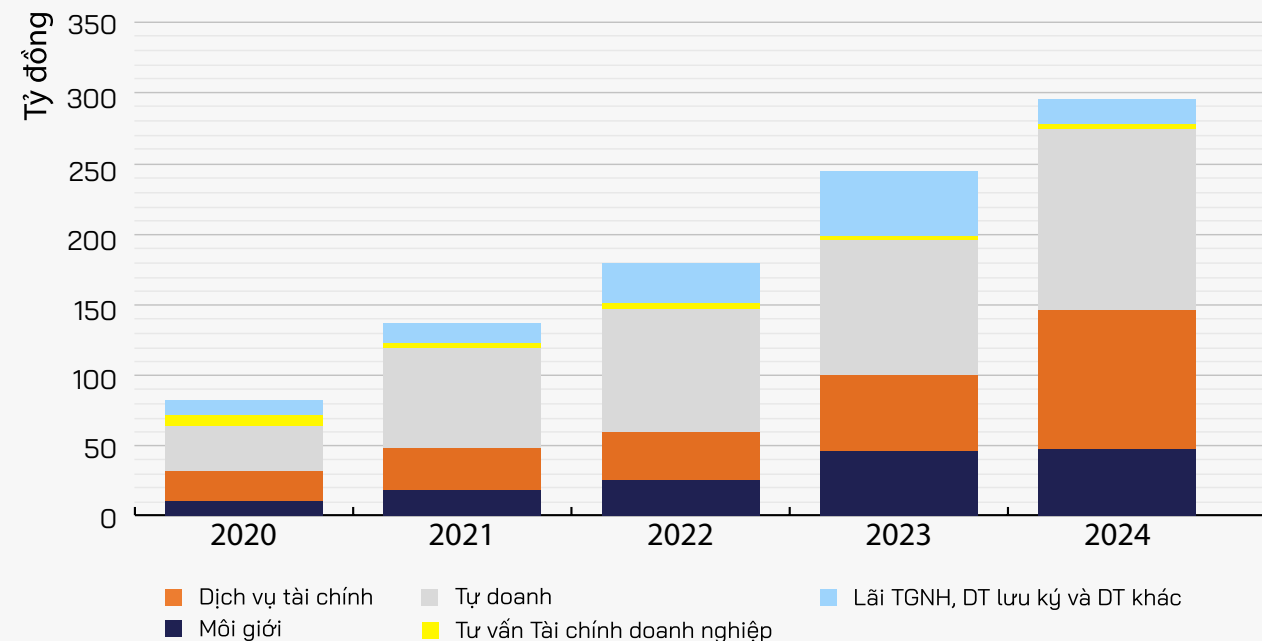


Tổng chi phí năm 2024 là 137,58 tỷ đồng, tăng 0,16% so với năm 2023 và bằng 108,84% so với kế hoạch của năm 2024, mức tăng tổng chi phí khá hợp lý cùng với sự gia tăng trong quy mô doanh thu và gia tăng về quy mô nhân sự theo kế hoạch mở rộng của Công ty.

Tổng kết lại, lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp đạt 125,17 tỷ đồng, tăng trưởng 46,13 % so với năm ngoái và vượt 0,84 % kế hoạch, đánh dấu một năm kinh doanh thành công của VFS trong bối cảnh thị trường còn nhiều khó khăn, thách thức tới từ tình hình kinh tế chính trị thế giới, trong nước và Thị trường Chứng khoán Việt Nam.

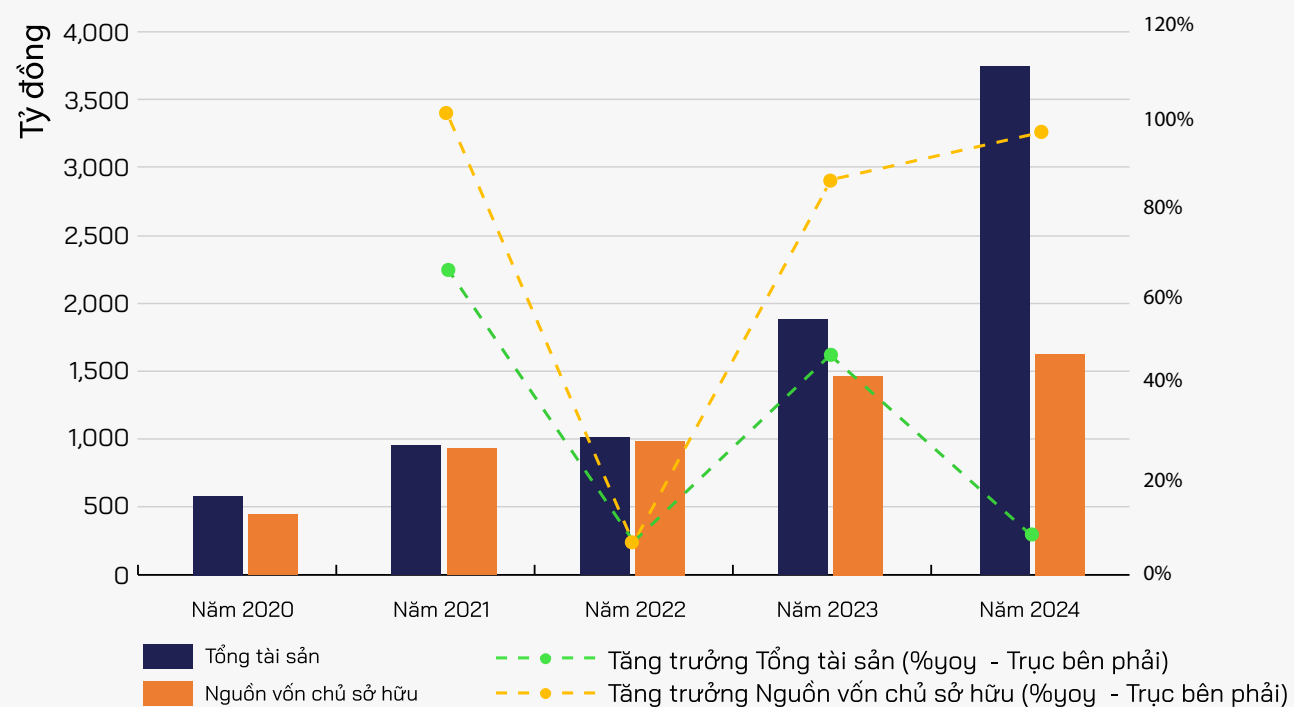
DOANH THU CÁC MẢNG KINH DOANH

Tỷ đồng



TĂNG TRƯỞNG TỔNG TÀI SẢN VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU

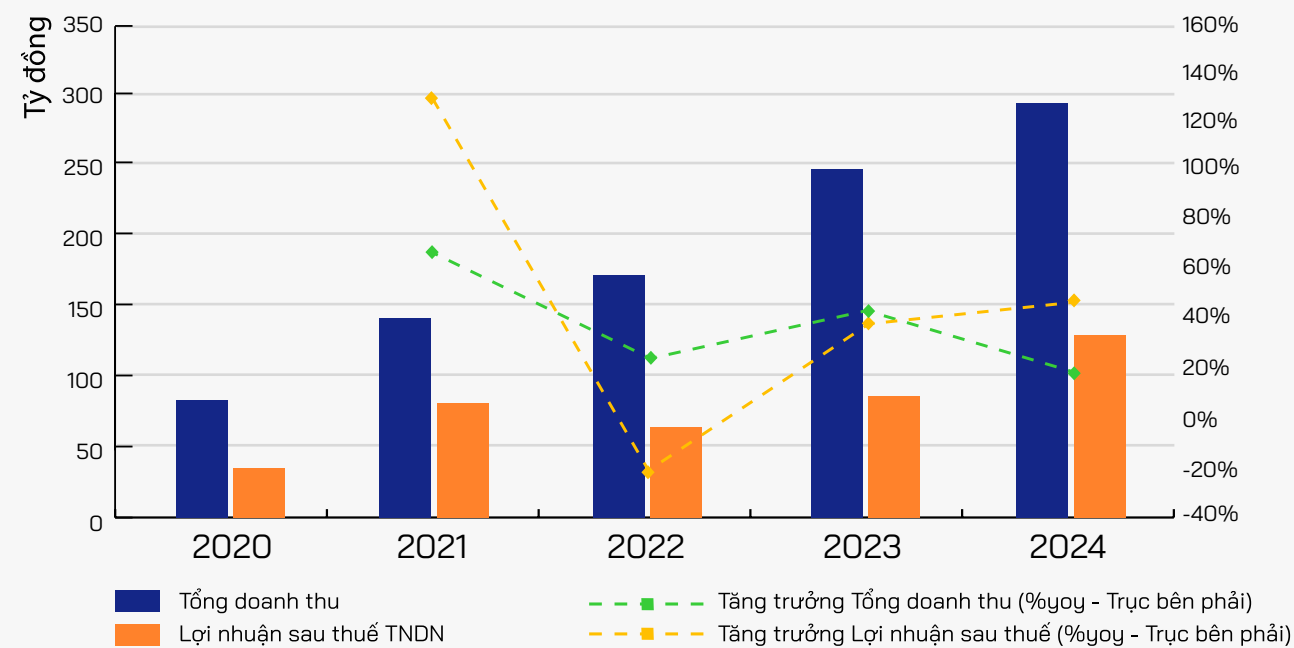
Tỷ đồng



(Note: chart này tương ứng với số liệu Bảng 1)

TĂNG TRƯỞNG TỔNG DOANH THU VÀ LNST

Tỷ đồng



(Note: 2 chart này tương ứng với số liệu Bảng 2)

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN



01. ĐẦU TƯ

Năm 2024, nhận thấy thị trường có nhiều rủi ro đến từ áp lực tỷ giá, áp lực bán ròng liên tục từ các nhà đầu tư nước ngoài, thanh khoản sụt giảm và các rủi ro tiềm tàng địa chính trị khác, VFS đã chủ động phân bổ vốn với tỷ trọng hợp lý vào các khoản đầu tư cổ phiếu tiềm năng, giấy tờ có giá, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu tại các Ngân hàng uy tín, có tiềm lực tài chính để tăng hiệu quả đầu tư. VFS tiếp tục cử các nhân sự có nhiều kinh nghiệm quản lý, kinh nghiệm nhiều năm trong hoạt động đầu tư cùng phối hợp, kịp thời đưa ra những định hướng và chỉ đạo phù hợp với tình hình thị trường cũng như chiến lược chung của VFS, qua đó tăng cường hiệu quả hoạt động đầu tư tại VFS.

02. CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Không phát sinh

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.896.268	3.721.571	96%
Doanh thu thuần (Tổng thể tất cả doanh thu – Các khoản giảm trừ doanh thu)	244.523	293.671	20%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	107.155	156.088	46%
Lợi nhuận khác			
Lợi nhuận trước thuế	107.155	156.088	46%
Lợi nhuận sau thuế	85.656	125.172	46%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	3,06	1,34	Lấn
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	3,06	1,34	Lấn
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,22	0,57	Lấn
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,29	1,34	Lấn
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản:			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,17	0,10	Lấn
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	35,03	42,62	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	5,82	7,87	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	4,52	3,36	%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	43,82	53,15	%
.....			

V CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

01. CỔ PHẦN

Loại cổ phần đang lưu hành	Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty hay cam kết của người sở hữu	Tổng số cổ phần
Cổ phần phổ thông	80.250.000 cổ phần	39.750.000 cổ phần	120.000.000

02. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Bảng 4: Cơ cấu cổ đông theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu cổ đông lớn, cổ đông nhỏ, là cổ đông cá nhân hay tổ chức.

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1.	Cổ đông lớn	4	49.300.000	493.000.000.000	41,083%
	Cá nhân	1	8.000.000	80.000.000.000	6,667%
	Tổ chức	3	41.300.000	413.000.000.000	34,417%
2.	Cổ đông nhỏ	2.069	70.700.000	707.000.000.000	58,917%
	Cá nhân	2.059	62.342.617	623.426.170.000	51,952%
	Tổ chức	10	8.357.383	83.573.830.000	6,964%
Tổng cộng		2.073	120.000.000	1.200.000.000.000	100%

Bảng 5: Theo tiêu chí Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, là cổ đông cá nhân hay tổ chức.

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1.	Cổ đông trong nước	2.061	119.740.200	1.197.402.000.000	99,784%
	Cá nhân	2.052	70.321.017	703.210.170.000	58,60%
	Tổ chức	9	49.419.183	494.191.830.000	41,18%
2.	Cổ đông nước ngoài	12	259.800	2.598.000.000	0,217%
	Cá nhân	8	21.600	216.000.000	0,018%
	Tổ chức, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	4	238.200	2.382.000.000	0,199%
Tổng cộng		2.073	120.000.000	1.200.000.000.000	100%

Bảng 6: Theo tiêu chí Cổ đông nhà nước và cổ đông khác.

Công ty hiện đang duy trì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty theo quy định của Điều lệ và theo Văn bản số 3020/UBCK-PTTT ngày 21/06/2021 của UBCKNN, tối đa là 100%

Stt	Tên cổ đông/Loại cổ đông	Tỷ lệ sở hữu (%)
A	Cổ đông nhà nước	0,00%
B	Cổ đông khác	100,00%
Tổng cộng		100,00%

Nguồn: Danh sách cổ đông VFS tại ngày 08/10/2024 do VSDC cung cấp

03. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Lần	Thời gian	VĐL tăng thêm (triệu đồng)	VĐL sau phát hành (triệu đồng)	Hình thức phát hành	Đơn vị cấp phép
Lần đầu	Tháng 10/2008		135.000	Góp vốn thành lập Công ty	- Giấy phép thành lập và hoạt động số 100/UBCK-GP do UBCKNN cấp lần đầu ngày 13/10/2008.
Lần 1	Tháng 09/2018	65.000	200.000	Phát hành riêng lẻ	- Giấy phép Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 89/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 23/10/2018.
Lần 2	Tháng 09/2019	210.000	410.000	Phát hành riêng lẻ	- Giấy phép Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 60/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 15/10/2019
Lần 3	Tháng 10/2021	392.500	802.500	Phát hành riêng lẻ, phát hành cho cổ đông hiện hữu.	- Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 101/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 05/11/2021.
Lần 4	Tháng 8/2023	397.500	1.200.000	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ	- Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 75/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 26/09/2023. - Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0306081775 thay đổi lần thứ 07 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh 11/01/2024.

04. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Không phát sinh

05. CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC

Không có

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

01. TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TIÊU THỤ CÁC LOẠI TÀI NGUYÊN

VFS luôn chú trọng nâng cao ý thức của các bộ công nhân viên trong việc bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả không những trong quá trình làm việc trực tiếp tại Công ty mà cả trong sinh hoạt hàng ngày.

Trong mọi hoạt động của Công ty, nếu sử dụng hợp lý nguồn năng lượng sẽ giúp giảm thiểu tác động tới môi trường, đồng thời tránh lãng phí vận hành của Công ty. VFS thực hiện theo dõi và có chế độ bảo trì, vệ sinh định kỳ máy móc, thiết bị và hệ thống điều hòa giúp nâng cao tuổi thọ và tiết kiệm năng lượng điện năng tiêu thụ. Các thiết bị điện, điều hòa, nguồn nước được sử dụng hợp lý theo nhu cầu, tránh lãng phí và luôn có bộ phận kiểm tra hàng ngày về việc tắt các thiết bị điện sau giờ làm việc. VFS từng bước tiến đến số hóa các sản phẩm dịch vụ thông qua các phương thức giao dịch trực tuyến, giúp giảm

thiểu việc di chuyển của khách hàng, góp phần giảm thiểu tiêu thụ năng lượng. Phát động phong trào tới toàn bộ cán bộ nhân viên luôn thực hiện tiết kiệm điện, tiết kiệm nước, phân loại rác thải, xử lý nước thải, đặt cây xanh trong văn phòng/xung quanh nơi ở để tạo môi trường xanh.

Mặc dù với đặc thù là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán, các hoạt động của VFS không gây tác động trực tiếp tới môi trường, nhưng VFS luôn nhận thức rõ Việt Nam là một trong những quốc gia chịu tác động và ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu, trong hoạt động của Công ty năm 2024 luôn tuân thủ quy định pháp luật và quy định về bảo vệ môi trường. Phát động phong trào tiết kiệm điện, tiết kiệm nước, phân loại rác thải, xử lý nước thải, đặt cây xanh trong văn phòng để tạo môi trường xanh.

02. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Trong tiến trình xây dựng và phát triển, VFS luôn đặt con người là trọng tâm dựa trên các hoạt động cụ thể như:

Hoạt động tuyển dụng:

- Quy trình tuyển dụng nghiêm túc, bảo đảm sự minh bạch, công bằng giữa các ứng viên.
- Tạo cơ hội cho các cá nhân được làm đúng chuyên môn và có cơ hội phát triển nghề nghiệp;
- Công tác tuyển dụng được thực hiện theo chiến lược phát triển của Công ty và thực hiện theo kế hoạch hàng năm. Công ty đề ra tiêu chí tuyển dụng lao động, trong đó ưu tiên nhân sự tốt nghiệp đại học và trên đại học trong và ngoài nước, nhân sự có chuyên môn giỏi, nhiều kinh nghiệm và năng lực đáp ứng được yêu cầu của Công ty nhằm tạo nguồn lực góp phần vào sự phát triển lâu dài cho Công ty.

Hoạt động đào tạo:

- Trao cơ hội công bằng cho tất cả các cán bộ nhân viên trong Công ty được học hỏi, đào tạo nâng cao kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ.
- Chính sách đào tạo của Công ty có mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên thành thạo về nghiệp vụ, có đạo đức trong kinh doanh, chuyên nghiệp trong phong cách làm việc.
- Trên cơ sở định hướng phát triển kinh doanh của Công ty và kế hoạch hàng năm, Chính sách đào tạo của Công ty được triển khai theo các loại hình đào tạo sau:
 - ◆ Đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ: dựa vào yêu cầu công việc và kết quả đánh giá, Công ty phân tích nhu cầu đào tạo và thiết kế các chương trình đào tạo chuyên môn, kết hợp

với các chuyên gia bên trong và bên ngoài (tổ chức đào tạo) để thực hiện.

- ◆ Ngoài việc tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khóa đào tạo nâng cao nghiệp vụ, Công ty còn chú trọng đến đào tạo kỹ năng nâng cao, đảm bảo cho nhân viên hoàn thành mục tiêu như: kỹ năng giao tiếp và chăm sóc khách hàng, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng phân tích và nhận định thị trường...
- Từng bước xây dựng và cải thiện chính sách cho cán bộ nhân viên hướng tới mục tiêu từng bước cải thiện đời sống cho cán bộ nhân viên, phù hợp với tiến trình phát triển của Công ty.

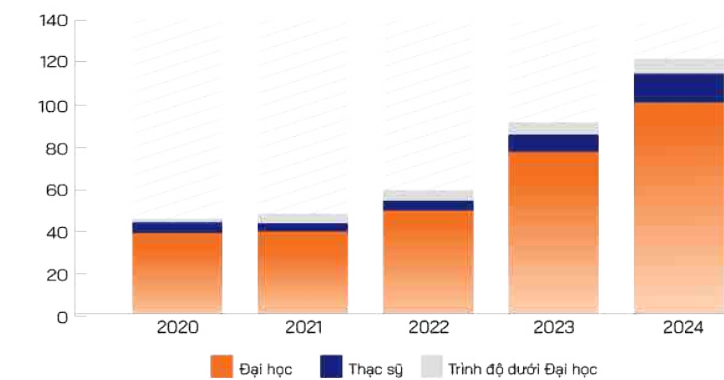
Xây dựng Chính sách lương, thưởng và các chế độ khác đối với người lao động

- VFS luôn đảm bảo lợi ích cho nhân sự về lương, phụ cấp hoàn thành công việc và các khoản phúc lợi khác, tạo điều kiện cho cán bộ nhân viên yên tâm làm việc, gắn bó với Công ty, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững doanh nghiệp.
- Tất cả nhân viên chính thức của Công ty đều được hưởng các trợ cấp xã hội phù hợp với Luật Lao động. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên Công ty còn nhận được phụ cấp xăng xe, phụ cấp chuyên môn...
- Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên nâng cao chính sách phúc lợi cho cán bộ nhân viên bằng các trợ cấp đối với các nhân viên cưới hỏi, ốm đau nằm viện, thai sản, tang chế... Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo cùng Công đoàn công ty luôn chú tâm phát triển và duy trì các hoạt động ngoại khóa như sinh hoạt tập thể, thể thao...
- Hàng năm, Công ty thực hiện chế độ nghỉ mát cho nhân viên, tổ chức khám sức khỏe định kỳ.

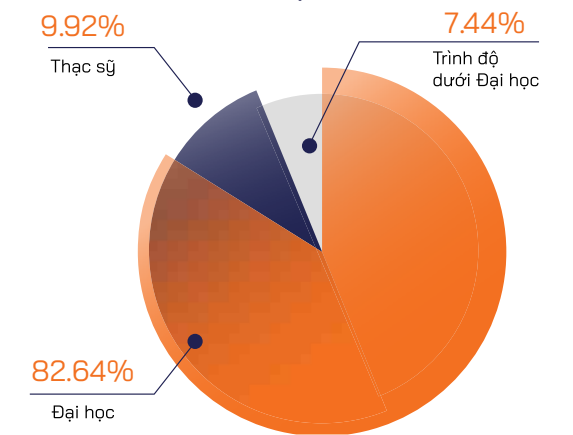
Tình hình nhân sự

Số lượng người lao động theo trình độ học vấn	2020	2021	2022	2023	2024
Trình độ dưới Đại học	2	4	5	6	9
Đại học	38	39	48	77	100
Thạc sĩ	4	4	5	8	12
Tổng cộng	44	47	58	91	121

CƠ CẤU NHÂN SỰ CÁC NĂM



CƠ CẤU NHÂN SỰ NĂM 2024



Cùng với sự mở rộng quy mô hoạt động, số lượng cán bộ nhân viên của VFS tăng trưởng liên tục từ năm 2020 đến 2024, từ 44 người năm 2020 đến 121 người tính tới cuối năm 2024, tuy rằng con số này còn khiêm tốn so với các công ty top đầu trên thị trường. Thu nhập của người lao động cũng được cải thiện, thu nhập bình quân trên đầu người năm 2024 đạt mức hơn 27,61 triệu đồng/tháng.

03. BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Trên hành trình xây dựng và phát triển bên cạnh việc xây dựng cung cấp những sản phẩm chất lượng, nỗ lực mang lại lợi ích bền vững cho Khách hàng và cổ đông, VFS luôn chú trọng xây dựng một môi trường làm việc chuẩn mực, gắn liền hoạt động của doanh nghiệp với trách nhiệm xã hội, đảm bảo sự phát triển của Công ty song hành với sự phát triển bền vững của Thị trường chứng khoán Việt Nam. Đồng thời chủ động, tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng.

triển khai chương trình thiện nguyện "Xuân yêu thương" nhằm trao những món quà ý nghĩa đến cho các em học sinh tại Trường Mầm non Thái Học, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Đoàn đã trao tổng cộng 195 suất quà, bao gồm áo phao, ủng, bánh kẹo, sữa và quạt sưởi dành cho các em học sinh từ 3 – 5 tuổi tại 9 điểm trường (điểm trường chính, điểm Vằng Vạt, điểm Khau Ninh, điểm Nà Sài Nà Piậy, điểm Bản Ràn, điểm Sam Quanh, điểm Đức Long và điểm Khuổi Ngọa).

(Đại diện Dự án "Tủ sách cho em" Nằm trong Hệ sinh thái Nuôi em chụp hình lưu niệm cùng Bà Trịnh Thị Lan - Phó Tổng Giám đốc VFS)



Một số hoạt động xã hội nổi bật năm 2024

- Nằm trong chuỗi chương trình "Hạnh phúc vừa vặn cho em thơ", tháng 9/2024, VFS đã phát động chương trình nội bộ quyên góp sách để gửi tới những em nhỏ tại các trường ở vùng xa được VFS xây dựng và triển khai với mong muốn để tất cả các trẻ em Việt Nam đều có cơ hội tiếp cận với tri thức, xây dựng thói quen đọc sách và rèn luyện tư duy. Từng cuốn sách đến với các điểm trường sẽ góp phần nhỏ giúp các em có cơ hội được trải nghiệm thế giới qua các trang sách, thêm những "người bạn thú vị" đồng hành cùng các em đến trường. VFS mong muốn lan tỏa những thông điệp tích cực trong cộng đồng, đồng thời cam kết đóng góp trách nhiệm xã hội, VFS hiểu được tầm quan trọng của việc xây dựng thói quen đọc sách và những lợi ích mà những trang sách có thể đem lại.

- Tiếp nối chương trình trao quà Tết hàng năm, ngày 11/1/2024, Tạp chí Đầu tư Tài chính – VietnamFinance phối hợp cùng VFS đã

04. BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA UBCKNN.

VFS luôn ủng hộ các nỗ lực của nhà nước Việt Nam cũng như UB-CKNN trong việc ban hành quy định rõ các tiêu chuẩn trong việc xác định trái phiếu xanh, cổ phiếu xanh, cũng như các nguyên tắc trong việc phát hành và quản lý, sử dụng nguồn vốn hình thành từ

các sản phẩm này tiệm cận với thông lệ quốc tế. Đồng thời, VFS khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn công bố thông tin minh bạch và hoàn thiện về trách nhiệm môi trường và xã hội.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

01. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2023 thực hiện	% so với kế hoạch	% so với thực hiện 2023
	Thực hiện	Kế hoạch			
I. Tổng doanh thu	293.671	281.577	244.523	104,30%	120,10%
Môi giới	48.823	61.826	45.291	78,97%	107,80%
Dịch vụ tài chính	96.637	146.932	54.933	65,77%	175,92%
Tự doanh	129.141	57.790	96.187	223,47%	134,26%
<i>a) DT lãi bán, cổ tức, lãi trái phiếu</i>	112.443		74.913		150,10%
<i>b) DT đánh giá tăng TSTC FVTPL</i>	16.698		21.274		78,49%
Tư vấn tài chính doanh nghiệp	3.062	3.600	1.715	85,05%	178,52%
Lãi tiền gửi, doanh thu lưu ký và Doanh thu khác	16.008	11.429	46.087	140,07%	34,74%
II. Tổng chi phí	137.583	126.411	137.368	108,84%	100,16%
III. Lợi nhuận sau thuế TNDN	125.172	124.124	85.656	100,84%	146,13%

Thanh khoản trung bình của Thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2024 đạt trên ngưỡng 20.000 tỷ đồng. Dù vậy con số này chủ yếu được xây dựng trên nền tảng giao dịch sôi động trong nửa đầu năm, với nhiều phiên ghi nhận giá trị giao dịch tỷ USD, trong nửa cuối năm 2024, quy mô giao dịch ngày càng thu hẹp, do chịu tác động bất lợi từ nhiều yếu tố ngoại biên, áp lực bán từ khối nhà đầu tư ngoại... đã tác động mạnh đến doanh thu và lợi nhuận của mảng môi giới, và tự doanh cổ phiếu. Sự cạnh tranh trong ngành chứng khoán ngày càng quyết liệt với cuộc đua tăng vốn mở rộng quy mô kinh doanh và nâng cao chất lượng dịch vụ. Ngoài ra, với mặt bằng lãi suất cho vay thấp, nhiều Công ty chứng khoán cũng chủ động hạ lãi suất cho vay margin nhằm thu hút khách hàng và mở rộng được dự nợ cho vay, tạo ra sự cạnh tranh về lãi suất cho vay margin trên thị trường.

Điểm sáng tới từ việc bất chấp thách thức bủa vây, VN-Index vẫn duy trì đà tăng trên 12% năm 2024, trong đó, nhóm cổ phiếu “thực lực” có mức tăng vượt trội, chốt phiên cuối năm ở mốc 1.266,78 điểm. Đây cũng là năm thứ 2 liên tiếp, thị trường có mức tăng trưởng 2 con số. Mức tăng này là một kết quả tích cực khi đặt trong bối cảnh khối ngoại rút ròng kỷ lục cũng như dòng vốn quốc tế quay về thị trường Mỹ.

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán với thách thức và cơ hội đan xen nhưng VFS đạt được kết quả kinh doanh khá tích cực, doanh thu hoạt động đạt 293,67 tỷ đồng, tăng 20,1% so với 2023, hoàn thành 104% so với kế hoạch và tăng cao hơn mức trung bình ngành là 10,8%. Trong đó, Doanh thu tự doanh đạt 129,14 tỷ đồng, chiếm 44%; Doanh thu dịch vụ tài chính đạt 96,64 tỷ đồng, chiếm 33%; Doanh thu dịch vụ môi giới đạt 48,82 tỷ đồng, chiếm 17%. Doanh thu lãi tiền gửi, lưu ký và doanh thu khác đạt 16,01 tỷ đồng, chiếm 5%; Doanh thu dịch vụ Tư vấn tài chính đạt 3,06 tỷ đồng, chiếm hơn 1%.

Mọi nghiệp vụ, hoạt động kinh doanh chính của Công ty diễn ra ổn định, không xảy ra bất cứ khiếu kiện nào và ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể về mặt doanh thu ở hầu hết các mảng kinh doanh chính của Công ty như môi giới, dịch vụ tài chính, tự doanh, tư vấn tài chính doanh nghiệp so với năm 2023.

02. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2024 của Công ty là 3.721,57 tỷ đồng, trong đó Tài sản ngắn hạn là 2.849,70 tỷ đồng, tương đương 76,57% trong Tổng tài sản. Tổng tài sản cuối năm 2024 tăng 96,26% so với cuối năm 2023, tăng gần 1.825,30 tỷ đồng, đến từ kết quả kinh doanh của năm 2024 mang lại và việc vay vốn từ các tổ chức tín dụng phục vụ cho hoạt động đầu tư của VFS.

Vòng quay tổng tài sản năm 2024 là 0,10 trong khi giá trị của năm 2023 là 0,17.

Tình hình nợ phải trả

Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ. Tính đến 31/12/2024, Tổng nợ phải trả là 2.130,68 tỷ đồng, chiếm 57,25% trong Tổng nguồn vốn, tăng mạnh so với năm 2023 nhưng phù hợp với định hướng của HĐQT về việc thực hiện vay vốn của các Tổ chức tín dụng để thực hiện đầu tư, tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của VFS.

Trong năm 2025 tất cả các khoản nợ vay của VFS (bao gồm cả gốc và lãi) và các nghĩa vụ nợ khác (như phải trả người bán, phải trả người lao động, phải trả các cơ quan nhà nước, các khoản phải trả phải nộp khác ...) đều được thanh toán đầy đủ và đúng hạn.

03. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Quy chế lương, thưởng và chế độ đãi ngộ cho người lao động được ban hành năm 2021 tiếp tục được áp dụng linh hoạt trong năm 2024 nhằm thu hút nhân lực có chất lượng cao, giàu kinh nghiệm làm việc, nhiệt huyết trong công việc.

04. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Đẩy mạnh việc phát triển đa dạng các sản phẩm dịch vụ tài chính, triển khai hoạt động kinh doanh phái sinh, giao dịch trái phiếu riêng lẻ, nhằm đáp ứng nhu cầu của Khách hàng hiện tại cũng như thu hút thêm khách hàng mới. Sản phẩm tài chính hoàn thiện, đầy đủ và đồng bộ sẽ mang lại trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng trong quá trình đầu tư tại VFS.

Tiếp tục thực hiện các phương án tăng quy mô vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông, hội đồng quản trị thông qua. Đồng thời tiếp tục đẩy mạnh tuyển dụng nhân sự có nghiệp vụ chuyên sâu, am hiểu về thị trường, đạo đức nghề nghiệp tốt.

Đa dạng hóa các kênh đầu tư, nhằm tận dụng tối đa nguồn lực sẵn có, song song với đó là đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro, kiểm soát tuân thủ để vừa đảm bảo mục tiêu lợi nhuận vừa đảm bảo an toàn vốn cho VFS.

Ưu tiên nguồn lực trong việc đầu tư, phát triển công nghệ để nâng cao trải nghiệm người dùng và thu hút khách hàng mới; bắt kịp xu hướng thị trường với những công nghệ cơ bản: chatbot, hệ thống phân tích hành vi khách hàng, các app đào tạo, tư vấn đầu tư, hoặc tích hợp trên app giao dịch, rút chuyển tiền nhanh, liên kết phong tỏa/giải tỏa tiền; nghiên cứu tích hợp triển khai liên kết app với ngân hàng/ví điện tử/app quản lý tài sản....

Tiếp tục củng cố quy trình quy chế, số hóa văn phòng, xu hướng quản trị tinh gọn, hiệu quả.

05. GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN (NẾU CÓ) TRONG TRƯỜNG HỢP Ý KIẾN KIỂM TOÁN KHÔNG PHẢI LÀ Ý KIẾN CHẤP NHẬN TOÀN PHẦN

Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi Công Ty Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán & Kiểm Toán Phía Nam với ý kiến chấp nhận toàn phần.

06. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Với đặc thù hoạt động kinh doanh của VFS thì các tài nguyên như điện và nước không phải là yếu tố chính cấu thành chính lên chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty, so với nhiều ngành nghề khác sử dụng rất ít các tài nguyên này, nhưng VFS luôn ý thức được tầm quan trọng của những nguồn tài nguyên hữu hạn này. Chúng tôi luôn cố gắng kiểm soát và sử dụng tiết kiệm điện, nước và các tài nguyên khác tạo dựng một môi trường làm việc hướng tới mục tiêu tiết kiệm tài nguyên, hướng đến bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp



Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

VFS đang nỗ lực để đảm bảo mức lương phù hợp, từng bước tăng thu nhập và quyền lợi tối đa cho cán bộ công nhân viên tương xứng với trình độ và năng lực của người lao động; nuôi dưỡng và phát triển năng lực đội ngũ nhân sự; thu hút nhân tài phục vụ phát triển hoạt động kinh doanh.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

VFS xác định rõ hành động đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng thông qua những hành động cụ thể, thông qua việc nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, nhằm mục tiêu:

- Hỗ trợ phát triển kinh tế, tạo công ăn việc làm cho người lao động;
- Hỗ trợ đào tạo và sử dụng nhân lực tại các địa phương mà VFS có Trụ sở/Chi nhánh;
- Tuân thủ quy định của pháp luật và các quy định của các cơ quan quản lý nhằm góp phần tăng tính minh bạch trong hoạt động của thị trường chứng khoán, làm một mắt xích để thị trường hoạt động ổn định an toàn;
- Thông qua việc nỗ lực hết sức tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng mức đóng góp vào Ngân sách nhà nước.



CHUYỂN

**ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Hoạt động của Công ty được duy trì ổn định và phát triển, hệ thống giao dịch chứng khoán Vgaia được đưa vào sử dụng từ tháng 05/2020 được vận hành ổn định, không ngừng được cập nhật cải tiến nhằm tăng tiện ích sử dụng cho nhà đầu tư, đáp ứng yêu cầu quản lý và kiểm soát rủi ro tốt hơn, không xảy ra lỗi hệ thống hay bất cứ vấn đề nghiêm trọng. VFS cũng đã và đang thực hiện triển khai dự án "Giải pháp số" nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, hiệu quả quản lý.

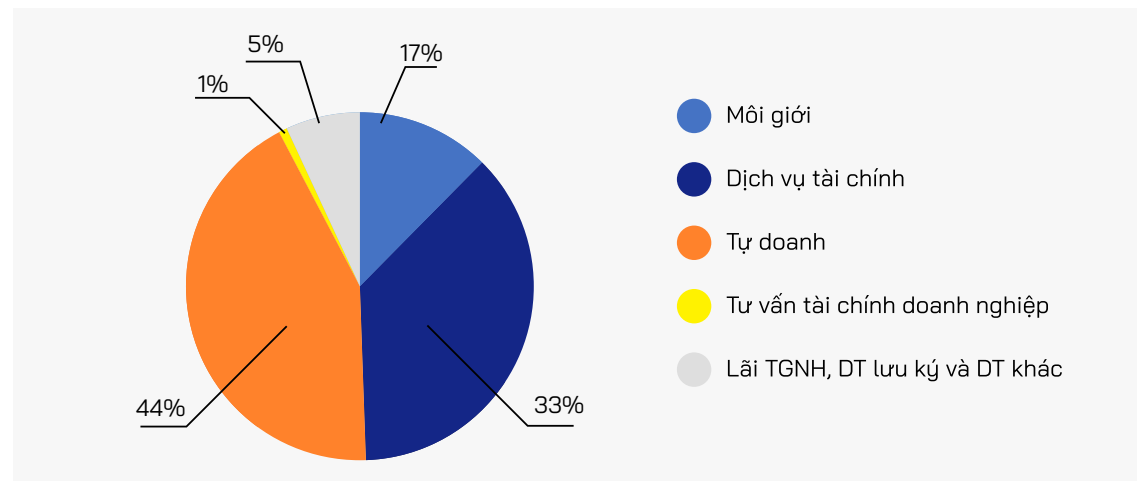
Chi nhánh tại Hà Nội được thành lập từ tháng 09/2017, với đội ngũ nhân sự được duy trì và bổ sung thêm, đã và đang vận hành hoạt động ổn định, doanh thu môi giới dịch vụ của Chi nhánh Hà Nội tăng trưởng tốt.

HĐQT chỉ đạo Ban điều hành và các phòng ban liên quan phối hợp, thực hiện công tác quản trị rủi ro một cách hiệu quả, bảo toàn vốn cho VFS. Với định hướng tận dụng cơ hội đầu tư tự doanh, tập trung phát triển mảng Môi giới Dịch vụ, VFS đã cố gắng vượt qua áp lực cạnh tranh và khó khăn nội tại cũng như diễn biến bất lợi từ thị trường chứng khoán, qua đó doanh thu hoạt động Tự doanh, Môi giới, Dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu, với kết quả lần lượt là tăng 34,26%, 7,80% và 75,92% so với năm 2023. Mục tiêu tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp đều vượt so với số thực hiện năm 2023 và vượt kế hoạch đã đề ra.

Kiến toàn bộ máy tổ chức: Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ban hành ngày 20/04/2024 thông qua việc thay đổi mô hình tổ chức quản lý, Hội đồng Quản trị đã nghị quyết Hội đồng quản trị số 04/2024/NQ/VFS-HĐQT ngày 20/04/2024 bổ nhiệm thành viên Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty. Việc thay đổi này giúp nâng cao vai trò trách nhiệm và sự chủ động của HĐQT, tăng cường công tác kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro đồng thời áp dụng các chuẩn mực quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất trên thế giới.

Năm 2024, Hội đồng Quản trị tập trung công tác hoàn thiện hệ thống quản trị Công ty thông qua: Rà soát hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ của công ty; Ban hành hệ thống Phân quyền của HĐQT; thông qua việc thành lập 2 hội đồng trực thuộc gồm Hội đồng Đầu tư và Nguồn vốn; Hội đồng Mua sắm và Chi Phí; Áp dụng giải pháp công nghệ số hóa trong hoạt động hồ sơ, giấy tờ... chuyển từ hình thức truyền thống sang dạng dữ liệu trên máy tính và các thiết bị lưu trữ hiện đại

Các cán bộ phòng ban của Công ty cần nỗ lực hơn nữa để tối ưu hóa nguồn vốn huy động từ phát hành cổ phiếu vào thời điểm cuối năm 2023, cũng như nguồn vốn huy động được từ các tổ chức tín dụng nhằm mang lại hiệu quả kinh doanh cho VFS, cho cổ đông và khách hàng, cố gắng trụ vững và phát triển trong môi trường cạnh tranh khốc liệt như thị trường chứng khoán Việt Nam.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Căn cứ vào Điều lệ, các chính sách, các quy chế đã được ban hành, HĐQT ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc trực tiếp điều hành quản lý hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty và tổ chức thực hiện các quyết định, chiến lược theo kế hoạch kinh doanh và phương hướng hoạt động của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao. Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách thận trọng, chuyên nghiệp và liêm chính đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và các cổ đông.

Trong năm 2024, Hội đồng Quản trị đã giám sát và chỉ đạo Tổng giám đốc và người điều hành khác của Công ty triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT.

Công tác giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác cho thấy Tổng Giám đốc và người điều hành khác thực hiện công việc trong quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm của mình, và theo các văn bản Pháp luật liên quan.

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

01. CƠ SỞ ĐỊNH HƯỚNG CHO HOẠT ĐỘNG CỦA NĂM 2025

Chúng tôi dự báo thị trường chứng khoán năm 2025 sẽ có những diễn biến phức tạp xuất phát từ bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới được đánh giá là biến động khó lường với thời cơ, thách thức đan xen nhau.

Thế giới:

◆ Năm 2025 được dự báo sẽ là một năm đầy biến động, song không ít cơ hội khi nền kinh tế thế giới tiếp tục chịu tác động từ thách thức và xu hướng mới. Biến chuyển sâu rộng trong kinh tế, chính trị và công nghệ sẽ tiếp tục định hình triển vọng tăng trưởng cũng như sự ổn định của các khu vực. Đặc biệt, sự dịch chuyển của các chuỗi cung ứng, cuộc cạnh tranh chiến lược gay gắt giữa các cường quốc, cùng đột phá trong năng lượng tái tạo và công nghệ tiên tiến sẽ góp phần vẽ nên bức tranh kinh tế phức tạp, nhưng đầy tiềm năng.

◆ Theo báo cáo mới nhất của OECD, tăng trưởng GDP toàn cầu được dự báo đạt 3,3% vào năm 2025, tăng nhẹ từ mức 3,2% trong năm 2024 và duy trì ổn định ở mức 3,3% vào năm 2026.

◆ Cuộc chiến công nghệ giữa Mỹ và Trung Quốc có khả năng ngày càng gay gắt, nhất là trong các lĩnh vực chiến lược như 5G, bán dẫn, AI và điện toán đám mây.

◆ Căng thẳng địa - chính trị khó lường, nhiều rủi ro cho nền kinh tế thế giới. Dự báo về cuộc xung đột Nga - U-crai-na trong năm 2025 cho thấy căng thẳng có thể vẫn tiếp tục. Bất ổn tại Trung Đông, theo nhận định của nhiều chuyên gia, đang tạo ra tác động đáng kể đến nền kinh tế toàn cầu và dự báo trong năm 2025, ảnh hưởng từ tác động này có thể gia tăng.

◆ Biến đổi khí hậu tiếp tục là vấn đề toàn cầu, do đó sáng kiến và đầu tư vào công nghệ bảo vệ môi trường và giảm phát thải sẽ thúc đẩy cơ hội mới

Trong nước:

◆ Kết quả tích cực trong tăng trưởng kinh tế năm 2024, tạo đà, khí thế mới để phấn đấu tăng trưởng bứt phá trong năm 2025, chuẩn bị cho giai đoạn tăng trưởng cao 2026 – 2030. Dự báo tăng trưởng GDP sẽ ở mức cao từ 6,5% - 7% , phần đầu đạt 7 - 7,5%. Lạm phát vẫn ổn định quanh mức 4% - 4,5%.

02. KẾ HOẠCH CHO NĂM 2025

Đẩy mạnh việc mở rộng hoạt động kinh doanh thông qua:

- ◆ Tăng quy mô vốn điều lệ;
- ◆ Mở rộng quy mô nhân sự: tiếp tục xây dựng hệ thống nhân sự có nghiệp vụ chuyên sâu, mở rộng và phát triển triển mạng lưới môi giới và tư vấn đầu tư, mở thêm phòng giao dịch;
- ◆ Phát triển đa dạng sản phẩm phục vụ hoạt động kinh doanh;
- ◆ Hoàn thiện sản phẩm giao dịch cơ bản: phái sinh, Trái phiếu riêng lẻ. Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm dịch vụ tài chính, các sản phẩm thu hút Nhà đầu tư cá nhân.

Đẩy mạnh số hóa và chuyển đổi số để đổi mới và hỗ trợ mô hình kinh doanh: Đầu tư ứng dụng công nghệ nhằm tăng trải nghiệm người dùng, thúc đẩy hỗ trợ kinh doanh; Hoàn thiện công nghệ

◆ Kỳ vọng những văn bản, bộ luật được sửa đổi trong năm 2024 bao gồm Luật Tổ chức tín dụng, luật Đất đai, luật Nhà ở... sẽ dần có tác dụng giúp tháo gỡ những vướng mắc cho thị trường bất động sản và thị trường tài chính. Từ đó có thể khơi thông dòng vốn trong nền kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng tín dụng là động lực để tăng trưởng kinh tế.

◆ Xuất nhập khẩu dự kiến tăng trưởng 15% - 17% so với 2024, thu hút và giải ngân vốn đầu tư nước ngoài (FDI) tiếp tục tăng trưởng 13% - 15%.

◆ Ngoài thuế quan, tỉ giá luôn là mục tiêu cơ quan điều hành lưu ý. Bên cạnh các tác động từ chính sách điều hành của Fed, diễn biến của đồng USD trên thị trường quốc tế là một trong những yếu tố cần nhắc cho xu hướng tỉ giá sắp tới.

◆ Xu hướng phát triển của khoa học công nghệ có thể giúp Việt Nam thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng gia tăng các ngành, hoạt động, sản phẩm có hàm lượng giá trị gia tăng, khoa học công nghệ cao hơn.

◆ Tăng trưởng kinh tế ngày càng phụ thuộc vào khu vực có vốn đầu tư nước ngoài.

◆ Thị trường chứng khoán Việt Nam duy trì đà tăng trưởng tích cực trong năm 2024, với VN-Index tăng 12,11% và vốn hóa thị trường mở rộng. Năm 2025, thị trường đặt mục tiêu nâng hạng lên mới nổi, kỳ vọng thu hút dòng vốn ngoại và nâng cao vị thế tài chính quốc gia.

◆ Quy định mới về non-prefunding trong Thông tư 68/2024 có tác động tích cực đến quá trình nâng hạng thị trường. Trong ngắn hạn, việc áp dụng non-prefunding sẽ giúp tăng vòng quay giao dịch và tính linh động trong hoạt động đầu tư của nhà đầu tư tổ chức nước ngoài. Tuy nhiên, theo thống kê, đóng góp phí của giao dịch khối ngoại chỉ đạt hơn 2% vào tổng lợi nhuận của CTCK, do đó tác động của non-prefunding đến lợi nhuận trong ngắn hạn là không đáng kể. Về dài hạn, việc áp dụng non-prefunding giúp chứng khoán Việt Nam tiến thêm 1 bước quan trọng trong việc xem xét nâng hạng thị trường của FTSE Russell, thỏa mãn 2 điều kiện còn thiếu là chuyển giao đối ứng thanh toán và xử lý các giao dịch thất bại.

◆ Hệ thống KRX dự định sẽ được đưa vào sử dụng trong năm 2025, được kỳ vọng sẽ mang đến các sản phẩm, giải pháp giao dịch và thanh toán mới cho thị trường chứng khoán Việt Nam và là tiền đề để giải quyết các nút thắt hiện nay trong quá trình nâng hạng thị trường chứng khoán từ cận biên lên mới nổi.

trong các nghiệp vụ được phép kinh doanh: Giao dịch chứng khoán phái sinh, giao dịch trái phiếu riêng lẻ; Hoàn thiện các chứng năng pháp lý bắt buộc: ID check; nghiên cứu tích hợp và đưa vào hệ thống các ứng dụng, liên kết phù hợp.

Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản trị và điều hành: Sắp xếp, hoàn thiện đầy đủ bộ máy các cấp để nâng cao hiệu quả kinh doanh của công ty.

Xây dựng, phát triển thương hiệu VFS đồng thời đẩy mạnh hoạt động Marketing giúp tăng nhận diện bằng SEO, các chương trình quảng cáo trực tuyến, mạng xã hội.

Nâng cao công tác kiểm soát, quản trị rủi ro hướng tới hoạt động của Công ty một cách an toàn, hạn chế rủi ro, minh bạch thông tin với các bên liên quan.



CHƯƠNG TRÌNH IV

QUẢN TRỊ CÔNG TY

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

01. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN TẠI

Stt	Danh sách thành viên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày 31/12/2024	Số lượng chức danh TV HĐQT, chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác
1	Bà Nghiêm Phương Nhi	Chủ tịch HĐQT	0,00%	02 công ty
2	Ông Trần Anh Thắng	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	6,67%	01 công ty
3	Ông Hoàng Thế Hưng	Thành viên HĐQT	0,00%	0 công ty
4	Bà Nguyễn Thị Lan	Thành viên HĐQT độc lập	0,00%	01 công ty
5	Ông Nguyễn Xuân Điệp	Thành viên HĐQT độc lập	0,00%	0 công ty

02. CÁC TIỂU BAN THUỘC HĐQT



UBKT trực thuộc HĐQT được thành lập theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2024. UBKT thực hiện theo đúng chức trách nhiệm vụ của mình tuân thủ theo pháp luật, điều lệ và Quy chế hoạt động của UBKT.

HĐQT thông qua Người phụ trách Tiểu ban quản trị rủi ro trực thuộc HĐQT thực hiện giám sát các hoạt động quản trị rủi ro của Công ty. Ngày 06/02/2024 HĐQT thông qua việc hủy bỏ Tiểu ban quản trị rủi ro trực thuộc HĐQT theo nghị quyết số 01.01/2024/NQ/VFS-HĐQT.

Bộ phận Kiểm toán nội bộ thực hiện theo đúng chức trách, nhiệm vụ của mình theo Quy chế kiểm toán nội bộ của Công ty.

03. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm HĐQT thực hiện tổ chức 22 cuộc họp để đưa ra các chỉ đạo kịp thời, phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế của VFS trong năm 2024.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01.01/2024/NQ/VFS-HĐQT	06/02/2024	Thông qua việc hủy bỏ Tiểu ban quản trị rủi ro trực thuộc Hội đồng quản trị và ban hành một số quy định, quy chế nội bộ của Công ty	100%
02	01/2024/NQ/VFS-HĐQT	27/02/2024	Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
03	02/2024/NQ/VFS-HĐQT	06/03/2024	Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng	100%

04	03/2024/NQ/VFS-HĐQT	27/03/2024	Thông qua chương trình và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
05	04/2024/NQ/VFS-HĐQT	20/04/2024	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó chủ tịch thường trực Hội đồng quản trị và thành viên Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị	100%
06	04.01/2024/NQ/VFS-HĐQT	26/04/2024	Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán	100%
07	05/2024/NQ/VFS-HĐQT	23/05/2024	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành thêm cổ phiếu được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
08	06/2024/NQ/VFS-HĐQT	21/06/2024	Thông qua việc ký hợp đồng kiểm toán năm 2024 với Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Phía Nam (AASCS)	100%
09	07/2024/NQ/VFS-HĐQT	24/06/2024	Thông qua việc rà soát hệ thống, kiện toàn bộ máy vận hành của Công ty	100%
10	08/2024/NQ/VFS-HĐQT	18/07/2024	Thông qua tờ trình về cơ cấu nhân sự Phòng kiểm toán nội bộ	100%
11	09/2024/NQ/VFS-HĐQT	26/07/2024	Họp Đại hội đồng Quản trị định kỳ Quý 2 năm 2024	100%
12	10/2024/NQ/VFS-HĐQT	22/08/2024	Thông qua việc điều chỉnh Hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP An Bình	100%
13	11/2024/NQ/VFS-HĐQT	22/08/2024	Thông qua việc điều chỉnh Hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
14	12/2024/NQ/VFS-HĐQT	22/08/2024	Thông qua việc gửi tiền và mua chứng chỉ tiền gửi tại các tổ chức tín dụng	100%
15	13/2024/NQ/VFS-HĐQT	11/11/2024	Thông qua việc Thành lập Hội đồng Mua sắm và Chi phí	100%
16	14/2024/NQ/VFS-HĐQT	11/11/2024	Thông qua việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng Mua sắm và Chi phí	100%
17	15/2024/NQ/VFS-HĐQT	11/11/2024	Thông qua việc Thành lập Hội đồng Đầu tư và Nguồn vốn	100%
18	16/2024/NQ/VFS-HĐQT	11/11/2024	Thông qua việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng Đầu tư và Nguồn vốn	100%
19	19/2024/NQ/VFS-HĐQT	22/11/2024	Thông qua kế hoạch đầu tư, phát triển công nghệ giai đoạn cuối năm 2024 và năm 2025	100%
20	20/2024/NQ/VFS-HĐQT	22/11/2024	Ban hành Hệ thống Phân quyền của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt	100%
21	17/2024/NQ/VFS-HĐQT	29/11/2024	Thông qua tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư để chào bán cổ phiếu còn lại chưa phân phối trong đợt phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	100%
22	18/2024/NQ/VFS-HĐQT	04/12/2024	Thông qua việc điều chỉnh Hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP An Bình	100%

04. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Trong năm 2024, các hoạt động của thành viên HĐQT độc lập được thực hiện theo đúng chức trách nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty và các văn bản Pháp luật liên quan.

05. DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Ông Trần Anh Thắng	
Chức danh	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
Loại Chứng chỉ	Quản trị công ty cho các Công ty Cổ phần Đại chúng

Y BAN KIỂM SOÁT/ ỦY BAN KIỂM TOÁN

01. BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ban hành ngày 20/04/2024 thông qua việc thay đổi mô hình tổ chức quản lý, đồng thời thực hiện miễn nhiệm chức vụ của toàn bộ thành viên Ban Kiểm soát và theo nghị quyết Hội đồng quản trị số 04/2024/NQ/VFS-HĐQT ngày 20/04/2024 bổ nhiệm thành viên Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty.

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS
1	Ông Trần Văn Dương	Trưởng BKS	Miễn nhiệm 20/04/2024
2	Ông Trương Văn Tiến	Thành viên BKS	Miễn nhiệm 20/04/2024
3	Ông Hoàng Minh Thắng	Thành viên BKS	Miễn nhiệm 20/04/2024

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Toàn bộ nội dung các cuộc họp của HĐQT trong thời gian từ 01/01/2024 đến 20/04/2024 được cung cấp cho BKS, để BKS nắm được tình hình hoạt động của Công ty.

Thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc.

02. ỦY BAN KIỂM TOÁN

a) Thành viên và cơ cấu của Ủy ban kiểm toán

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Lan	Chủ tịch UBKT
2	Ông Nguyễn Xuân Điệp	Thành viên UBKT

b) Hoạt động của Ủy ban kiểm toán

Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ công ty và thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT và quyết định của Ban Tổng Giám đốc.

Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty trong kỳ.

Giám sát hoạt động điều hành của Ban TGD trong hoạt động kinh doanh.



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

01. LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Đơn vị tính: đồng

Hội đồng quản trị	Chức danh	Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích
Bà Nghiêm Phương Nhi	Chủ tịch HĐQT	90.681.818
Ông Nguyễn Thế Anh (đã miễn nhiệm từ 20/04/2024)	Chủ tịch HĐQT	20.454.547
Ông Trần Anh Thắng	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	67.222.224
Bà Nguyễn Thị Lan	Thành viên HĐQT (kiêm chủ tịch UBKT)	45.340.909
Ông Hoàng Thế Hưng	Thành viên HĐQT	45.340.909
Ông Nguyễn Xuân Điệp	Thành viên HĐQT độc lập	45.340.909
Bà Trịnh Thị Lan (đã miễn nhiệm từ 20/04/2024)	Thành viên HĐQT	20.454.547
Ông Nguyễn Tài Vinh (đã miễn nhiệm từ 20/04/2024)	Thành viên HĐQT	20.454.547
Bà Tạ Hải Hà (đã miễn nhiệm từ 20/04/2024)	Thành viên HĐQT độc lập	20.454.547

Ban kiểm soát	Chức danh	Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích
Ông Trần Văn Dương (đã miễn nhiệm từ 20/04/2024)	Trưởng BKS	20.454.547
Ông Trương Văn Tiến (đã miễn nhiệm từ 20/04/2024)	Thành viên BKS	8.181.817
Ông Hoàng Minh Thắng (đã miễn nhiệm từ 20/04/2024)	Thành viên BKS	8.181.817

Đơn vị tính: đồng

Ban Tổng Giám đốc	Chức danh	Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích
Ông Trần Anh Thắng	Tổng giám đốc	1.833.529.538
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Phó Tổng giám đốc, kiêm Giám đốc CN Hà Nội	1.143.679.221
Bà Trịnh Thị Lan	Phó Tổng giám đốc	1.285.477.074
Ông Nguyễn Tài Vinh	Phó Tổng giám đốc	906.854.718

02. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI LIÊN QUAN TỚI NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Ông Trần Anh Thắng	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty	15.613.000	13,01	8.000.000	6,67	Bán
2	Công ty cổ phần Đầu tư tài chính Hòa An	Người có liên quan của bà Nghiêm Phương Nhi - Chủ tịch HĐQT	0	0	20.500.000	17,08	Mua
3	Ông Trương Văn Tiến	Thành viên BKS – người nội bộ (đã miễn nhiệm từ 20/04/2024)	9.000	0,0075			Bán 4.500 cổ phiếu trong thời gian là người nội bộ. (Không còn là người nội bộ từ 20/04/2024), không theo dõi CP nắm giữ cuối kỳ

03. HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI LIÊN QUAN TỚI NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Trần Anh Thắng	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty, cổ đông lớn	Năm 2024		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 160.236.671 VND	
2	Trịnh Thị Lan	Phó TGD (đã miễn nhiệm vị trí TV HĐQT kể từ 20/04/2024)	Năm 2024		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 2.065.680 VND	
3	Nguyễn Thị Thu Hằng	Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc CN Hà Nội, người được ủy quyền công bố thông tin	Năm 2024		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 870.000 VND	
4	Trương Văn Tiến	Thành viên BKS (đã miễn nhiệm vị trí TV BKS kể từ 20/04/2024)	01/01/2024-20/04/2024		Phí giao dịch chứng khoán: 5.948.706 VND Thu phí giao dịch chứng khoán: 6.008.031 VND	
5	Nguyễn Ngọc Hồng Phương	Chuyên viên KTNB	Năm 2024		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 312.494 VND	
6	Trần Thị Lan Anh	Người có liên quan của ông Trần Anh Thắng - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty	Năm 2024		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 92.890 VND	

7	Công ty cổ phần Quản lý quỹ Amber	Người có liên quan của Bà Nghiêm Phương Nhi – Chủ tịch HĐQT	20/04/2024-31/12/2024		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 19.997.993 VND	
8	Nguyễn Văn Cảnh	Người có liên quan của bà Nghiêm Phương Nhi - Chủ tịch HĐQT	20/04/2024-31/12/2024		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 52.965.145 VND	
9	Công ty cổ phần Đầu tư tài chính Hòa An	Người có liên quan của bà Nghiêm Phương Nhi - Chủ tịch HĐQT	20/04/2024-31/12/2024		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 399.749.999 VND	

04. NHỮNG NỘI DUNG CHƯA THỰC HIỆN ĐƯỢC THEO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY, NGUYÊN NHÂN, GIẢI PHÁP VÀ KẾ HOẠCH KHẮC PHỤC/KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY: Không có



CHƯƠNG TRÌNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

TRƯỜNG

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số 63 BCKT/TC/2025/AASCS

KÍNH GỬI: - CÁC CỔ ĐÔNG
- CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt, được lập ngày 17/02/2025 từ trang 06 đến trang 38, bao gồm Báo cáo Tình hình Tài chính riêng tại ngày 31/12/2024, Báo cáo kết quả hoạt động riêng năm 2024, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu năm 2024 kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính riêng.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các chính sách kế toán áp dụng cho Công ty chứng khoán và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm toán nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các chính sách kế toán áp dụng cho Công ty chứng khoán và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 21 tháng 02 năm 2025

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH
KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)



VÕ THỊ MỸ HƯƠNG
 Phó Tổng Giám đốc
 Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán : 0858 - 2023 - 142-1

Kiểm toán viên

TRẦN NGUYỄN HOÀNG MAI
 Kiểm toán viên
 Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán : 1755 - 2023 - 142-1

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán năm 2024 (theo file đính kèm) bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2025



TRẦN ANH THẮNG



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)


Hội sở chính

A: Lầu 1, Số 117 - 119 - 121 Nguyễn Du,
P. Bến Thành, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh

 (+84 28) 6255 6586

Chi nhánh Hà Nội

A: Tầng 5, Số 37 Bà Triệu,
P. Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

 (+84 24) 3928 8222

 vfs.com.vn